

Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng

Ủy viên BTV Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu

Phó Trưởng ban Thường trực

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang

Phạm Hữu Hải

Vũ Thị Thúy Nga

Vũ Thị Hồng Vĩnh

Lê Thị Vân

Hoàng Văn Khôi

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,

số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.

In 5.200 cuốn, khổ 20 x 28 cm

tại Cty TNHH Thương mại Đông Nam.

Giấy phép xuất bản

Số 07/GP-XBBT do Sở Thông tin

và Truyền thông Lâm Đồng

cấp ngày 22/12/2022.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7/2023.

Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 8/2023

1. Tuyên truyền kỷ niệm: 78 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2023), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2023); 93 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930-01/8/2023), 78 năm Ngày truyền thống Ngành Văn hóa (28/8/1945 - 28/8/2023); 78 năm Ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2023); Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2023) và các ngày kỷ niệm khác trong tháng...

2. Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng giữa nhiệm kỳ khóa XIII; kết quả Kỳ họp thứ 5 - Quốc hội khóa XV, nhất là các dự án Luật sửa đổi, Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, HĐND bầu hoặc phê chuẩn và một số nội dung quan trọng khác đã được Quốc hội thông qua. Thông tin tuyên truyền về Kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Tuyên truyền Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 15/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 30/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh thực hiện đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 10/7/2023 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

4. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội 7 tháng đầu năm; nhiệm vụ kinh tế- xã hội tháng 8 và những tháng còn lại của năm 2023; kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh 6 tháng đầu năm 2023; kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2023; kết quả thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh...

5. Thường xuyên tuyên truyền công tác phòng ngừa, ngăn chặn, ứng phó hiệu quả tình hình thiên tai, lũ lụt trong mùa mưa; phòng, chống dịch bệnh, các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông...

6. Tăng cường tuyên truyền thông tin đối ngoại; công tác bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo; công tác đấu tranh chống âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch...



Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới cho lịch sử dân tộc.

BÁC HỒ VỚI CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945

 BAN BIÊN TẬP (Tổng hợp)

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa là một trong những thắng lợi nổi bật vĩ đại nhất của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX, là mốc son chói lọi trong lịch sử ngàn năm của dân tộc Việt Nam. Thắng lợi đó gắn liền với công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Một ngày đầu tháng 2/1941, sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, Bác Hồ trở về Tổ quốc. Trong sự lòng sức điên cuồng của bọn thực dân, phát xít Pháp - Nhật, Bác phải nường nấu khi ở trong hang đá, khi ở một hốc núi tại hang Pác Bó, tỉnh Cao Bằng. Tại đây, Bác bắt đầu làm công việc “nhóm lửa” như lời một bài thơ

Người viết: “Lúc leo lét bắt đầu nhóm lửa/ Biết bao nhiêu là sự khó khăn?...”.

Nhưng trong gian nan, vất vả đó, sự tinh anh của những người con của Đảng quang vinh mà đứng đầu là Bác Hồ kính yêu lại có những phán đoán, nhận định tài tình. Bác và Trung ương dự đoán rằng, chiến tranh thế giới thứ 2 sẽ kết thúc, Liên Xô sẽ thắng và “lần

này sẽ đẻ ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, sẽ do đó mà cách mạng nhiều nước thành công”, “Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề giải phóng dân tộc, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia, dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, của giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”.

Trong lúc đó, vào những ngày đầu tháng 3/1945, có dấu hiệu Nhật sẽ hất cẳng Pháp. Đảng và Bác Hồ đặt câu hỏi “Nếu điều đó xảy ra Đảng ta sẽ làm gì?”. Với tinh thần của Hội nghị Trung ương lần thứ 8 trước đó, Bác Hồ và Trung ương Đảng đã họp mở rộng vào ngày 9/3/1945. Đó cũng chính là lúc tiếng súng Nhật đảo chính Pháp rộ lên. Cách mạng đang đi vào thời kỳ “tiền khởi nghĩa”.

Ngày 12/3/1945 Đảng ta ra Chỉ thị: “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Như một tia chớp, chỉ thị truyền đi. Phong trào đấu tranh chính trị và vũ trang kể cả khởi nghĩa từng phần của nhân dân ta diễn ra sôi nổi trên nhiều địa phương, nhất là ở Bắc Bộ. Lúc này, nạn đói đang diễn ra nghiêm trọng, đó cũng là một trong những lý do để Đảng ta chủ trương “phá kho thóc địch, giải quyết nạn đói”. Phong trào bùng lên và chính cuộc đấu tranh rộng lớn về kinh tế đã thổi lên ngọn lửa đấu tranh chống Nhật, phá chính quyền của địch, đưa quần chúng nhân dân vào cuộc khởi nghĩa từng phần, lập ra chính quyền cách mạng ở địa phương.

Từ tháng 4 đến tháng 7/1945, nhiều sự kiện quan trọng diễn ra. Bác Hồ quyết định phải tổ chức ngay Đại hội Đại biểu quốc dân. Người nói: “Có thể còn thiếu một số đại biểu chưa về kịp, cũng phải họp. Nếu không, không thể kịp được trước tình hình mới”. Người nhấn mạnh: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã đến, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn, cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”.

Ngày 15/8/1945, tại Hà Nội, bọn bù nhìn thân Nhật lập ra chính quyền “độc lập” giả hiệu, ngênh đón đồng minh, thay thầy đổi chủ. Nhưng quần chúng đã đứng về phía Việt Minh. Chiều 17/8, hàng vạn người kéo đến Nhà hát Thành phố dự mít tinh do chính quyền bù nhìn tổ chức, nhưng chúng đâu có ngờ, đây chính là người của Việt Minh, do chính Việt Minh huy động để sẵn sàng xoay lại thế cờ. Quả vậy, trong phút chốc, lá cờ đỏ sao vàng rộng lớn được trưng lên trước đông đảo nhân dân. Cán bộ Việt Minh chiếm lấy diễn đàn, nói rõ chương trình cứu nước của mình. Từ sáng sớm ngày 19/8, cả Hà Nội mọc lên một rừng cờ đỏ sao vàng. Một ngày đẹp trời của mùa thu lịch sử. Cuộc Tổng khởi nghĩa chỉ diễn ra trên mười ngày. Những tỉnh khởi nghĩa sớm nhất bắt đầu từ ngày 17/8. Ngày 19 cả Hà Nội đứng dậy, ngày 23 ở Huế, ngày 25 lan đến Sài Gòn...

Chập tối ngày 26/8/1945, Bác Hồ về đến Hà Nội. Người chủ tọa phiên họp đầu tiên của Ban Thường vụ Trung ương, bởi vì Cách mạng thành công, nhưng chính quyền cấp trung ương chưa được thành lập. Hàng loạt công việc mới mẻ, sự kiện mới mẻ dồn dập ập đến với những người cách mạng. Tình hình hết sức khẩn trương, Ban Thường vụ Trung ương quyết định ngay một số công tác cấp bách. Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam do Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào bầu ra được mở rộng thêm thành Chính phủ lâm thời. Một số đại biểu trước đây nay tự nguyện xin rút để nhường chỗ trong Chính phủ cho các nhân sĩ, trí

thức yêu nước. Khẩu hiệu của Đảng ta lúc này là “Đoàn kết toàn dân”, “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”...

Ngày 2/9/1945, lễ ra mắt Chính phủ lâm thời được tổ chức tại Quảng trường Ba Đình. Dưới nắng thu đẹp, Hà Nội rục lên trong một rừng người, một rừng cờ, một rừng hoa. Những biểu ngữ “Nước Việt Nam của người Việt Nam”, “Độc lập hay là chết”, “Ủng hộ Chính phủ lâm thời”, “Ủng hộ Chủ tịch Hồ Chí Minh”... căng dọc, ngang khắp phố phường Hà Nội. Hàng triệu triệu người con đất Việt, cả non sông đất nước Việt Nam, chăm chú lắng nghe Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người khẳng định với dân tộc, với thế giới, với loài người một chân lý: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Một nhà nước cách mạng non trẻ ra đời giữa vòng vây thù địch của bè lũ thực dân, đế quốc và các thế lực phản động trong và ngoài nước. Bác Hồ và Đảng ta đã chèo lái con thuyền cách mạng đi tới bến bờ vinh quang. Phải nói, nếu không có bộ óc vĩ đại của Người và không có sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta... thì tình thế sẽ ra sao? Cách mạng Tháng Tám 1945 và sự ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thật sự in đậm dấu ấn tài năng và uy tín của Bác Hồ kính yêu.

B.B.T

CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945

Thời cơ và những quyết sách lịch sử

 CẢNH VIỆT

Cứ mỗi độ thu về, người dân đất Việt lại xốn xang những cung bậc cảm xúc yêu thương xen lẫn niềm tự hào khi nhớ về mùa thu Cách mạng tháng Tám năm 1945. Mùa thu năm ấy, dưới sự lãnh đạo tài tình và sáng suốt của Đảng, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách cả dân tộc từ Bắc chí Nam muôn người như một, dùng giáo mác và gậy tầm vông vùng lên chống lại thực dân, phong kiến, giành lấy độc lập cho Tổ quốc, tự do cho đồng bào.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của Nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Thắng lợi đó, có

không ít nguyên nhân, trong đó, nguyên nhân quan trọng, có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, khéo léo của Đảng; biết nắm bắt thời cơ, chủ động đón thời cơ và kiên quyết chớp thời cơ, tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Trở về những ngày tháng Tám lịch sử năm 1945 chúng ta có thể thấy: Tình hình chính trị vô cùng phức tạp, phát xít Nhật đảo chính hất cẳng Pháp (09/3/1945). Việc nắm bắt thời cơ được thể hiện ngay khi Đảng đưa ra những dự báo về tình thế cách mạng để dân tộc



Mít tinh Tổng khởi nghĩa tại Quảng trường Nhà hát lớn Hà Nội ngày 19/8/1945.

Việt Nam vùng lên giành chính quyền về tay Nhân dân. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa. Ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, trong đó phân tích: “Mặc dù tình hình chính trị khủng hoảng sâu sắc, nhưng điều kiện khởi nghĩa ở Đông Dương chưa thực sự chín muồi” và dự báo “ba cơ hội tốt” “sẽ giúp cho những điều kiện khởi nghĩa ở Đông Dương chín muồi một cách mau chóng và một cao trào cách mạng nổi dậy: Chính trị khủng hoảng (quân thù không rảnh tay đối phó với cách mạng); Nạn đói ghê gớm (quần chúng oán ghét quân cướp nước); Chiến tranh đến giai đoạn quyết liệt (Đồng minh sẽ đổ bộ vào Đông Dương đánh Nhật)”.

Trước tình hình đó, từ tháng 3-8/1945, Đảng ta tiếp tục đề ra nhiều chủ trương nhằm chuyển hướng đấu tranh cách mạng, củng cố lực lượng như: thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân (tháng 4/1945); ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Đầu tháng 5/1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước. Tại đây, Người đã có Thư kêu gọi khởi nghĩa, ban hành Mệnh lệnh khởi nghĩa, công bố Lệnh khởi nghĩa (Quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa)...



Mùa Thu năm 1945 mãi mãi khắc ghi vào lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam một mốc son chói lọi.

Thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền như Đảng ta dự báo đã đến, Chủ tịch Hồ Chí Minh với quyết tâm khao khát giành độc lập dân tộc đã khẳng định: “Lúc này, thời cơ thắng lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”. Ngay khi nhận được tin Nhật chính thức đầu hàng Đồng minh vô điều kiện (ngày 15/8/1945), Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) đã quyết định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới” và phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Có thể khẳng định, thời cơ của Cách mạng Tháng Tám chỉ tồn tại trong một thời gian rất ngắn - từ sau khi Nhật đầu hàng, đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Trong tình thế ngặt nghèo, Đảng ta đã hết sức khôn khéo, linh hoạt

đẩy lùi nguy cơ để tạo ra thời cơ thuận lợi. Theo phân tích của nhiều chuyên gia, nếu khởi nghĩa sớm hơn, khi Nhật chưa đầu hàng, ta sẽ gặp sự kháng cự quyết liệt, có thể tổn thất lớn và khó giành thắng lợi, chính quyền cách mạng chưa thể thành lập trong toàn quốc. Còn nếu để muộn hơn, khi Đồng minh đã vào Đông Dương, tình hình trở nên “vô cùng nguy hiểm”.

Cũng nhờ chọn đúng thời cơ mà sức mạnh của Nhân dân ta được nhân lên gấp bội: Từ ngày 14-18/8, cuộc Tổng khởi nghĩa nổ ra giành thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và Bắc Kạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định,

Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Lâm Đồng từ ngày 22-28/8, đồng bào hai tỉnh Lâm Viên và Đồng Nai Thượng cũng đã tiến hành khởi nghĩa thắng lợi.

Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8/1945 (từ 13-28/8/1945), dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, 25 triệu đồng bào ta, với tinh thần “đem sức ta mà giải phóng cho ta” đã nhất tề vùng lên giành chính quyền, tổng khởi nghĩa thắng lợi hoàn toàn. Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy!”.

Với thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, Nhân dân ta đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân, đế quốc trong gần một thế kỷ và chế độ quân chủ chuyên chế mấy nghìn năm, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á, Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng ta từ một

Đảng hoạt động bí mật, bất hợp pháp trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam; là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng ta gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; là sự thể nghiệm thành công đầu tiên chủ nghĩa Mác-Lênin tại một nước thuộc địa ở châu Á. Đây còn là quá trình phát triển tất yếu của lịch sử dân tộc trải qua mấy nghìn năm phấn đấu, đỉnh cao của ý chí quật cường, sức mạnh cố kết cộng đồng, tầm cao trí tuệ của dân tộc hòa quyện với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xu thế của thời đại vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước bị chủ nghĩa đế quốc thực dân áp bức, thống trị. Nó khẳng định rằng, trong điều kiện trào lưu của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng do một đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo không chỉ có thể thành công ở một nước tư bản kém phát triển, nơi mất xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc mà còn có thể thành công ở ngay một nước thuộc địa nửa phong kiến lạc hậu để đưa cả dân tộc đó đi lên theo con đường của chủ nghĩa xã hội.

Cách mạng Tháng Tám như một quả bom có sức công phá mạnh làm sụp đổ một mảng quan trọng thành trì của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức bóc lột vùng dậy, báo hiệu một kỷ nguyên mới của loài người: kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Với thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám, chẳng những giai cấp lao động và Nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”*.

Kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 diễn ra trong bối cảnh Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng đang nỗ lực thi đua lập nhiều thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước; tập trung thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững quốc phòng-an ninh, tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân Lâm Đồng vô cùng tự hào về chặng đường vẻ vang của cách mạng Việt Nam, càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và khả năng quản lý điều hành đất nước của Nhà nước trong giai đoạn mới để thực hiện mục tiêu: *Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*.

C.V

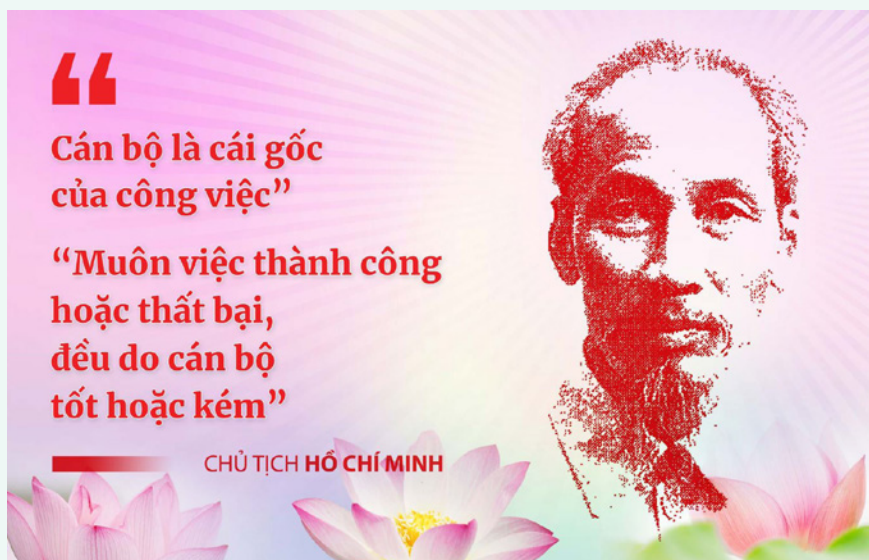
Chuẩn mực đạo đức của cán bộ tuyên giáo TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

 TRẦN TRUNG HIẾU

1. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ tuyên giáo nói riêng

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với vai trò lãnh đạo, trách nhiệm cầm quyền, thực hiện sứ mệnh giai cấp và dân tộc. Vai trò, sứ mệnh đó được xác lập, duy trì, phát triển dựa trên nền tảng trí tuệ sáng suốt, tư tưởng vững vàng, đạo đức trong sáng, tổ chức chặt chẽ, trong đó giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng được Người hết sức coi trọng. Ngay từ khi chuẩn bị thành lập Đảng, trong tác phẩm “Đường cách mệnh” (năm 1927), Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề đầu tiên là “tư cách người cách mệnh” và trước khi từ biệt thế giới này, trong Di chúc của mình, Người vẫn ân cần căn dặn: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần **đạo đức cách mạng**, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân”. Chuẩn



mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên là nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng. Các chuẩn mực này được Bác khẳng định trong nhiều tác phẩm, nhiều bài nói, bài viết trong những bối cảnh khác nhau, bao gồm những chuẩn mực cơ bản sau: (1) Trung với nước, hiếu với dân; (2) Suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, đặt lợi ích của Đảng và của Nhân dân lao động lên trên hết, trước hết; (3) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; (4) Nhân, Nghĩa, Trí, Dũng, Tín; (5) Giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất, kỷ luật nghiêm minh; (6) Thương yêu con người, sống có nghĩa, có tình; (7) Tinh thần quốc tế trong sáng....

Đối với cán bộ ngành tuyên giáo, những chuẩn mực cho đội ngũ cán bộ nói chung theo tư tưởng của Bác cũng là

những chuẩn mực cơ bản cho đội ngũ cán bộ ngành tuyên giáo. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, điều quan trọng nhất ở mỗi cán bộ làm tuyên giáo, tuyên truyền chính là đạo đức. Bác căn dặn cán bộ tuyên truyền phải có tình yêu thương và nhiệt tình cách mạng. Lý tưởng cao đẹp ấy sẽ là ngọn đèn soi đường dẫn lối, nhắc nhở cán bộ trong mỗi việc làm không chỉ dừng lại ở việc biết làm tròn trách nhiệm, mà còn cần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Người nói: “*Tuyên truyền huấn luyện phải xuất phát từ chỗ nào? Xuất phát từ nhiệt tình cách mạng, tình thương yêu chân thành đồng bào các dân tộc, từ tinh thần hết lòng phục vụ đồng bào các dân tộc. Có như thế, mới tìm ra cái đúng, cái hay mà làm*”. Nếu cán bộ tuyên truyền thiếu tình thần ấy, sẽ mất đi sự đồng tình, ủng hộ của quần chúng,

không những không đạt được mục đích tuyên truyền mà có khi còn gây tác dụng ngược lại. Người tin tưởng nếu có tình yêu thương đồng chí, đồng bào chân thành, có nhiệt tình cách mạng, những cán bộ làm công tác tuyên truyền chắc chắn sẽ phải trăn trở suy nghĩ, tìm tòi phương pháp tuyên truyền cụ thể, thiết thực. Và chỉ khi hết lòng yêu thương Nhân dân, cán bộ tuyên truyền mới thật sự là một phần của quần chúng, mới hiểu sâu sắc những thiếu thốn, những ước mong của quần chúng để báo cáo lại với Đảng, với Chính phủ tìm cách giúp đỡ Nhân dân.

2. Xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ tuyên giáo trong giai đoạn mới

Thấm nhuần sâu sắc những chỉ dẫn có giá trị to lớn và quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt 93 năm lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn quan tâm, chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; là yêu cầu quan trọng, cấp thiết trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, để Đảng ta thật trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh, là tổ chức của những người ưu tú, có bản lĩnh chính trị vững vàng; đủ năng lực và uy tín để lãnh đạo Nhân dân, xứng đáng với trọng trách được Nhân dân giao phó. Xây dựng, giáo dục, bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là nội dung trọng tâm của xây dựng Đảng về đạo đức. Trải qua quá trình liên tục học tập, rèn luyện, tu dưỡng, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành về lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị, là những tấm gương cao đẹp, mẫu mực về phẩm chất đạo đức, lối sống; nêu cao, tinh thần yêu nước, hăng hái đi đầu trong lao động sản xuất, học tập, công tác và

chiến đấu, cống hiến tâm huyết, sức lực, trí tuệ của mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Đối với tỉnh Lâm Đồng, trong thời gian qua, cùng với sự nỗ lực, phấn đấu vừa phát triển kinh tế - xã hội, vừa chú trọng công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, trong đó, đặc biệt coi trọng xây dựng chuẩn mực đạo đức cho cán bộ, đảng viên trên cơ sở nền đạo đức cách mạng gắn với đặc thù văn hóa, lối sống, thành phần dân tộc, tôn giáo của vùng đất Nam Tây Nguyên. Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong tỉnh được xây dựng trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh là “trung với nước, hiếu với dân”; là yêu thương con người; sống có tình, có nghĩa; là cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; là tinh thần đoàn kết... Để đảm bảo việc thực hiện chuẩn mực đạo đức đi vào thực chất, hiệu quả, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị ban hành chuẩn mực đạo đức phải bảo đảm theo phương châm “*Sát chức nặng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, ...*”; tránh tình trạng chung chung, không phù hợp và khó thực hiện. Các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị trong tỉnh căn cứ tình hình thực tiễn tự xây dựng các chuẩn mực đạo đức, phù hợp với đặc thù công việc, địa phương; đồng thời tổ chức các hoạt động thiết thực để đạo đức cách mạng thấm sâu vào tư tưởng của mỗi cán bộ, đảng viên.

Xuất phát từ tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ, một số địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì và thực hiện các chuẩn mực đạo đức đã xây dựng như: “*Minh bạch - Chuyên nghiệp - Liêm chính - Đối mới*”, “*Tuyệt đối trung thành với Đảng, tận tụy với nhiệm vụ,*

trung thực, liêm khiết, đoàn kết, kỷ luật”, “*Công minh - Chính trực - Khách quan - Thận trọng - Khiêm tốn*”, “*Kỷ luật tốt, làm việc tốt, tự giác tốt, đánh giá tốt*”... Ngành Tuyên giáo tỉnh cũng đã xây dựng 6 chuẩn mực cụ thể của đảng viên, cán bộ công chức tuyên giáo và triển khai thực hiện hiệu quả trong thực tiễn, đó là:

- (1) Đối với Tổ quốc, với Đảng: Trung thành - Kiên định
- (2) Đối với Nhân dân: Gần gũi - Lắng nghe
- (3) Đối với công việc: Trách nhiệm - Hiệu quả
- (4) Đối với đồng nghiệp: Chân thành - Nhân ái
- (5) Đối với bản thân: Cần, Kiệm, Liêm, Chính
- (6) Đối với thế lực thù địch: Vững vàng - Sắc bén.

Trong giai đoạn hiện nay, cách mạng nước ta nói chung và công tác tuyên giáo nói riêng đang chịu sự tác động, ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau, kể cả những yếu tố quốc tế và những yếu tố trong nước. Tình hình khu vực và thế giới đang có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; chúng ta vẫn đang tiếp tục gạt hái những thành quả tốt đẹp từ công cuộc đổi mới, nhưng cũng gặp không ít khó khăn và thử thách. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, song vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có những cán bộ, đảng viên giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt các cấp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; có biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”; các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện “âm mưu diễn biến hòa bình” chống phá Đảng, Nhà nước ta.

Trước bối cảnh đó, yêu cầu đặt ra cho công tác tuyên giáo rất nặng nề, phức tạp và mới mẻ, đòi hỏi phải thường xuyên đổi mới nội dung,



Đồng chí Bùi Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trao Giấy khen cho thí sinh đạt giải nhất Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi tỉnh Lâm Đồng năm 2022.

phương thức hoạt động mới có thể đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ hội nhập và phát triển, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Do vậy, để làm tốt công tác này thì mỗi cán bộ tuyên giáo cần trang bị, tích lũy cho mình các phẩm chất về trình độ, năng lực, phong cách công tác, nhất là về đạo đức cách mạng. Trong giai đoạn hiện nay, thiết nghĩ cần tập trung xây dựng những chuẩn mực đạo đức mới cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo, có thể khái quát thành bốn nhóm tiêu chuẩn sau:

(1) Trung thành - Bản lĩnh: đây là tiêu chuẩn đầu tiên và rất quan trọng, cán bộ tuyên giáo phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tích cực đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; vững vàng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và sắc bén trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước ta.

(2) Sáng tạo - Gương mẫu: Công tác Tuyên giáo rất cần “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”, phải có sáng tạo, linh hoạt trong nội dung, phương pháp công tác, đặc biệt là trong công tác tư tưởng. Sáng tạo còn thể hiện ở phong cách làm việc dân chủ, khoa học, sát cơ sở, thống nhất giữa lời nói và việc làm. Đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, nhất là cán bộ ngành Tuyên giáo phải luôn tự rèn luyện về đạo đức, gương mẫu về phẩm chất, nhân cách, lối sống; gương mẫu trong việc “nói đi đôi với làm”; nêu gương ở tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, dám chịu trách nhiệm.

(3) Đoàn kết - Kỷ cương: Đoàn kết, kỷ cương là để tạo ra sức mạnh. Đảng viên, cán bộ, công chức Tuyên giáo phải giữ gìn đoàn kết nội bộ cơ quan, nội bộ ngành, đoàn kết trong Đảng, trong Nhân dân để cùng nhau phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chống lại chủ nghĩa cá nhân, kéo bè, kéo cánh gây rối nội bộ, làm suy yếu sức mạnh của ngành, cơ quan, đơn vị.

(4) Trách nhiệm - Hiệu quả:

Trách nhiệm là yếu tố quan trọng để có được sự tận tụy đối với công việc đang đảm trách của người cán bộ tuyên giáo. Vì công tác Tuyên giáo rất rộng và khó nên càng đòi hỏi cán bộ tuyên giáo phải trách nhiệm với “nghề”. Biểu hiện của trách nhiệm là chịu khó nghiên cứu, học hỏi để nâng cao trình độ kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ; tìm tòi, sáng tạo, tìm ra phương pháp, cách thức, nội dung mới, hiệu quả, không bị gò bó phụ thuộc vào những cái đã có; vượt qua mọi khó khăn, thách thức để hoàn thành nhiệm vụ được giao và cũng từ việc nâng cao trách nhiệm thì hiệu quả và chất lượng công việc cũng sẽ được đảm bảo yêu cầu. Hiệu quả là thước đo khả năng công tác, sự tận tụy, trách nhiệm, sáng tạo của cán bộ, công chức Tuyên giáo.

Những chuẩn mực nêu trên có mối quan hệ biện chứng, “kết tinh” tạo nên chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ Tuyên giáo. Điều quan trọng là mỗi cán bộ, công chức Tuyên giáo tự giác xây dựng kế hoạch để rèn luyện, phấn đấu thực hiện những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp này để góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngành tuyên giáo “vừa hồng, vừa chuyên” xứng đáng là những chiến sỹ xung kích, tiên phong của Đảng, là người gieo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, xây dựng quê hương Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, Nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do và hạnh phúc.

T.T.H

Trong khi Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn nỗ lực quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc, đáng ra phải được mọi người trân trọng, góp phần bảo vệ thành quả ấy, thế mà các thế lực thù địch, cơ hội chính trị lại lợi dụng Internet và mạng xã hội để ra sức xuyên tạc, chống phá. Vì vậy, nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc đó một cách kịp thời; đồng thời, khẳng định tính đúng đắn trong đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta về bảo vệ chủ quyền biển, đảo là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết hiện nay.

Các thế lực thù địch, phản động đã tung ra không ít thông tin sai sự thật, hòng xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo; trong đó, họ nêu những “đề xuất”, “kiến nghị” đòi thay đổi chính sách ngoại giao của Việt Nam về chủ quyền biển, đảo. Đặc biệt, khi tình hình trên Biển Đông có “điểm nóng”, thì ngay lập tức, trên các tờ báo, đài phát thanh phản động ở nước ngoài, như: BBC, Đài châu Á tự do (RFA), các trang mạng xã hội, như: Facebook, YouTube, Twitter,... tăng cường phát tán tài liệu, hình ảnh, video xuyên tạc về vấn đề này.

Đáng chú ý, một số phần tử tự gán cái mác “nhà phản biện”, “những người Việt Nam yêu nước”, “bảo vệ chủ quyền biển, đảo” để xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về biển, đảo hiện nay. Luận điệu mà họ thường rêu rao là Đảng, Nhà nước Việt Nam đã sử dụng vũ lực trái phép để chiếm đoạt các đảo và đá của Trường Sa, vốn thuộc Trung Quốc. Đúng là “lưỡi không xương nhiều đường lắt léo”, ở một thái cực khác, họ lại cho rằng, “lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội Việt Nam quá nhu nhược, hèn yếu không có những động thái kiên quyết để bảo vệ chủ quyền biển, đảo”; xuyên tạc rằng, Việt Nam

Phản bác quan điểm sai trái, thù địch VỀ CHỦ QUYỀN BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM

 **HÀ PHÚC LÂM**



Tuần tra bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

không đánh nhau thì mất biển, mất đảo, thế nước lâm nguy; kêu gọi quân đội “đáp trả bằng vũ lực” với các hành động của các nước khác. Chưa hết, các lực lượng này còn cho rằng, Việt Nam cần phải liên minh quân sự với những nước lớn có thực lực kinh tế, quốc phòng - an ninh mạnh thì mới đủ sức bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia.

Những nội dung trên cho thấy, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị không ngừng chống phá Việt Nam ngày càng tinh vi. Cần nhận thức rõ ràng rằng, biển, đảo là bộ phận cấu thành chủ quyền quốc gia, có vị trí đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Việc bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo chính là bảo vệ một phần máu thịt thiêng liêng của Tổ quốc, góp phần giữ vững chủ quyền của đất nước. Năm 1961, khi Bác Hồ đến thăm và nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ hải quân, Người căn dặn: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp ta phải biết giữ gìn lấy nó”. Lời căn dặn ấy ẩn chứa sâu xa luận điểm của Người, là sự khái quát rất ngắn gọn và dễ hiểu về lịch sử truyền thống về Tổ quốc, về tiềm năng của biển nước ta và trách nhiệm của mọi thế hệ người Việt Nam phải biết khai thác, quản lý và bảo vệ biển. Trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Nội dung này thể hiện quyết tâm

chính trị, định hướng chiến lược để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ vững chắc vùng biển, đảo của Tổ quốc.

Theo các nguồn tư liệu, bản đồ của Việt Nam, tư liệu, bản đồ của quốc tế cho thấy: Nhà nước Việt Nam có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử để khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa phù hợp với nguyên tắc thụ đắc lãnh thổ theo luật pháp quốc tế. Nhà nước Việt Nam qua các thời kỳ đã thể hiện sự tiếp nối, tính liên tục của lịch sử trong quản lý, thực thi chủ quyền và bảo vệ chủ quyền hợp pháp, chính đáng của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa.

Điều 5 Luật Biển Việt Nam nêu rõ: “Phát huy sức mạnh toàn dân tộc và thực hiện các biện pháp cần thiết bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên các vùng biển, đảo và quần đảo”. Công hàm Việt Nam gửi Liên hợp quốc ngày 30-3-2020 thể hiện lập trường nhất quán: Việt Nam phản đối mạnh mẽ các yêu sách và hành động vi phạm chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam tại Biển Đông. Việt Nam khẳng định Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 là cơ sở pháp lý duy nhất, quy định toàn diện và triệt để về phạm vi quyền được hưởng vùng biển giữa Việt Nam và các nước có liên quan.

Tăng cường hợp tác trên biển theo tinh thần Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 và tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển

Đông, theo đó các bên tranh chấp có liên quan có nghĩa vụ cùng nhau giữ gìn hòa bình ổn định trên Biển Đông không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, không có bất cứ hành động nào làm phức tạp thêm tình hình. Hiện nay, Việt Nam thực hiện phương châm: Kiên quyết đấu tranh; kiên trì; khôn khéo; không khiêu khích; không mắc mưu khiêu khích; kiểm chế; không để nước ngoài lấn chiếm biển đảo; không để xảy ra xung đột.

Sức mạnh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam không xuất phát từ tham gia liên minh với một cường quốc mà là sức mạnh tổng hợp của đất nước, sức mạnh của toàn dân, của ý chí tự cường dân tộc, quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ được nuôi dưỡng, bồi đắp, trao quyền, nối tiếp trong mạch nguồn lịch sử. Lịch sử quốc tế cho thấy, không thể dựa vào một cường quốc để bảo vệ chủ quyền biển đảo. Nhà nước Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ; chính sách quốc phòng hòa bình, tự vệ, chính nghĩa; luôn nâng cao năng lực tự bảo vệ đất nước; tranh thủ cao nhất sự ủng hộ từ cộng đồng quốc tế.

Cần nêu cao tinh thần cảnh giác trước âm mưu của các thế lực cơ hội, cực đoan, thù địch lợi dụng bất đồng về chủ quyền lãnh thổ giữa Việt Nam với các nước liên quan để kích động chia rẽ quan hệ quốc tế của ta; công kích, xuyên tạc chủ trương, đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Giữ gìn môi trường hòa bình và ổn định đến chủ quyền quốc gia và quan hệ hợp tác hữu nghị với quốc gia có liên quan.

H.P.L

Chủ động đấu tranh phòng chống “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” trong đồng bào các dân tộc thiểu số Tây Nguyên

 ĐỨC ANH

Tây Nguyên là địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh của khu vực miền Trung và cả nước. Tây Nguyên gồm 5 tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, với diện tích tự nhiên rộng 54.641 km², chiếm gần 17% diện tích tự nhiên cả nước, dân số khoảng trên 6,2 triệu người. Vùng đất Tây Nguyên có 53 dân tộc cùng cư trú sinh sống, gồm các dân tộc: Kinh, Gia Lai, Ê Đê, BaNa Cơ Ho, Nùng, Xơ Đăng, Tày, Mơ Nông, Mông, Thái, Mạ, Mường, Dao, Giẻ, Triêng, Hoa, Chu Ru... Toàn vùng Tây Nguyên hiện có 4 tôn giáo chính đang hoạt động là: Công giáo, Phật giáo, Tin Lành, Cao Đài, với tổng số gần 1,8 triệu tín đồ chiếm trên 34% dân số. Những năm gần đây tín đồ người dân tộc thiểu số tăng lên rất nhanh chủ yếu theo đạo Công giáo và Tin Lành.

Trong những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, cùng với các chính sách của Nhà nước đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, tình hình kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội ở Tây Nguyên đã có bước

phát triển quan trọng. Các tỉnh vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế, các ngành, các lĩnh vực tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm đạt gần 10%, cùng với đẩy mạnh phát triển kinh tế, hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố tăng cường.

Tuy nhiên, trên địa bàn hiện nay vẫn còn tồn tại một số vấn đề bất cập, một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên đời sống còn khó khăn, tình trạng di dân tự do của người dân tộc thiểu số ở phía Bắc vào Tây Nguyên làm gia tăng tỷ lệ hộ nghèo và phát sinh những vấn đề phức tạp về kinh tế - xã hội, tệ nạn xã hội, tình hình khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người tuy có giảm, nhưng vẫn còn một số vụ tranh chấp đông người giữa người dân với các nông, lâm trường, công ty có liên quan đến đất đai, quyền lợi của người lao động chưa được giải quyết dứt điểm.

Thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm tách Tây Nguyên thành một nhà nước riêng của người dân tộc thiểu số, những năm qua được sự hỗ trợ từ bên ngoài, trên địa bàn các tỉnh

Tây Nguyên bọn phản động trong và ngoài nước vẫn tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chống phá với những thủ đoạn chủ yếu như: tuyên truyền kích động nhằm làm giảm lòng tin của Nhân dân các dân tộc thiểu số, thông qua việc xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, nhất là chính sách về dân tộc, tôn giáo, về đất đai, vu cáo nói xấu Đảng, chính quyền Nhà nước đàn áp dân tộc, tôn giáo, cướp đất của dân, kết hợp với dụ dỗ xúi giục nhằm ly khai, bài người Kinh, nuôi dưỡng hy vọng thành lập “nhà nước Đê Ga” của người dân tộc thiểu số trên địa bàn Tây Nguyên.

Được sự hỗ trợ của nước ngoài, bọn phản động FULRO lưu vong thường xuyên liên lạc, chỉ đạo bọn phản động FULRO trong nước tích cực hoạt động chống phá ta về mọi mặt, gây mất an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Điển hình một số vụ việc trong thời gian qua như: Tháng 2/2023, lợi dụng dự án hồ chứa nước Ta Hoét (tại thôn K'Rên, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng) khởi công; trước việc một số hộ người dân tộc thiểu số không chịu nhận tiền đền bù, giao đất

để triển khai dự án, các trang mạng phản động như: “Việt Tân”, “Người Thượng Vì Công Lý”, “Nhật ký yêu nước”, đài Á Châu Tự Do (RFA)... đã “dựng” lên câu chuyện “giật gân”, đưa thông tin bịa đặt, xuyên tạc, bóp méo sự thật nhằm đánh lừa dư luận, rằng “Người K’ Ho ở Lâm Đồng bị cướp đất”, “chính quyền Lâm Đồng cướp đất của dân” ra sức xuyên tạc, bóp méo sự thật, kích động người dân chống đối, cản trở việc thi công triển khai dự án, gây rối tình hình trật tự địa phương Liên quan đến vụ nhóm đối tượng trang bị vũ khí, tấn công trụ sở UBND xã Ea KTur và Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk ngày 11/6/2023, theo đánh giá của cơ quan Công an, nguyên nhân do âm mưu của các thế lực thù địch, đối tượng FULRO lưu vong kích động một số người dân tộc thiểu số chia rẽ với người Kinh, gây mất trật tự tại địa bàn và gây tiếng vang ở nước ngoài...

Trong thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam, với những phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt, thâm độc. Để phòng chống “diễn biến hòa bình” trong đồng bào các dân tộc thiểu số Tây Nguyên có hiệu quả, cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

Một là, tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền làm nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc thiểu số Tây Nguyên cũng như hiểu rõ về chủ trương, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà

nước; phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, xây dựng lòng tin, sự trung thành của Nhân dân, của đồng bào các dân tộc đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Hai là, thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước; trước hết cần giáo dục, quán triệt cho mọi cán bộ, đảng viên và tuyên truyền để đồng bào các dân tộc hiểu đầy đủ sâu sắc về chính sách tôn giáo và tự do tín ngưỡng của Đảng, Nhà nước ta; giải quyết vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo phát sinh phải trên cơ sở nắm vững và vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt đường lối, quan điểm, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tiễn của địa phương; không để sự việc diễn biến phức tạp, lan rộng kéo dài để địch lợi dụng tạo có, vu cáo, kích động chuyển thành điểm nóng.

Ba là, tăng cường củng cố, kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý điều hành của chính quyền địa phương và năng lực vận động quần chúng của các đoàn thể chính trị, các già làng, trưởng bản, các chức sắc tôn giáo.

Bốn là, thường xuyên chăm lo xây dựng củng cố chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở có phẩm chất, năng lực lãnh đạo, điều hành và quản lý xã hội, tổ chức thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối, chính sách

của Đảng và Nhà nước; trong đó đặc biệt chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng lực lượng cốt cán trong các đoàn thể chính trị, chức sắc, chức việc trong tôn giáo, những người có uy tín trong Nhân dân, tiêu biểu trong các phong trào.

Năm là, tập trung xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc thiểu số. Cần có quy hoạch, kế hoạch phát triển toàn diện đồng bộ, chú trọng tập trung đầu tư có trọng điểm vào các lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng như: điện, đường giao thông, y tế, giáo dục, vào những vùng trọng điểm, vùng sâu, vùng xa; từng bước nâng cao trình độ dân trí và đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân; sớm đưa đồng bào các dân tộc thoát khỏi sự đói nghèo, kém phát triển, giảm dần sự phân hóa giàu - nghèo, sự chênh lệch về mức sống trong cộng đồng dân cư.

Sáu là, kết hợp chặt chẽ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, thực hiện giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới và nội địa; phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế, tăng cường tiềm lực quốc phòng. Thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh nhằm vô hiệu hóa mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong mọi tình huống, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn; góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân đấu tranh làm thất bại chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Đ.A

TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

(TIẾP THEO)

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và yêu cầu xây dựng nền văn hóa mới

4. Quan điểm của Chủ tịch

Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

- **Quan hệ giữa văn hóa với chính trị:** Văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong chính trị, tức là văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị; đồng thời mọi hoạt động của tổ chức và nhà chính trị phải có hàm lượng văn hóa.

- **Quan hệ giữa văn hóa với kinh tế:** Văn hóa cũng không thể đứng ngoài mà phải đứng trong kinh tế, nghĩa là văn hóa không hoàn toàn phụ thuộc vào kinh tế, mà có vai trò tác động tích cực trở lại kinh tế.

- **Quan hệ giữa văn hóa với xã hội:** Giải phóng về chính trị thì văn hóa mới có điều kiện phát triển. Xã hội thế nào văn hóa thế ấy. Phải làm cách mạng giải phóng dân tộc, giành chính quyền về tay Nhân dân, giải phóng chính trị, giải phóng xã hội, đưa Đảng Cộng sản Việt Nam lên địa vị cầm quyền, thì mới giải phóng được văn hóa.

- **Về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại:** Bản sắc văn hóa dân tộc là những giá trị văn hóa bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; là thành quả của quá trình lao động sản xuất, chiến đấu và giao lưu của con người Việt Nam.



Bác Hồ với Đoàn Ca múa nhân dân.

Bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam được nhìn nhận qua hai lớp quan hệ: *Về nội dung*, đó là lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc,... *Về hình thức*, cốt cách văn hóa dân tộc biểu hiện ở ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống, cách cảm và nghĩ,...

Trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phải biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích tiếp thu văn hóa nhân loại để làm giàu cho văn hóa Việt Nam, xây dựng văn hóa Việt Nam hợp với tinh thần dân chủ. Mỗi quan hệ giữa giữ gìn cốt cách dân tộc và tiếp thu văn hóa nhân loại là phải lấy

văn hóa dân tộc làm gốc, đó là điều kiện, cơ sở để tiếp thu văn hóa nhân loại.

5 Quan điểm của Đảng ta về xây dựng văn hóa trong giai đoạn hiện nay

5.1. Sự cần thiết phải đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong giai đoạn hiện nay

Con người Việt Nam đang sống trong một thế giới toàn cầu hóa, với nền kinh tế tri thức và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 có nhiều thuận lợi và khó khăn đan xen.

Trong dòng chảy của văn hóa Việt Nam sau hơn 35 năm đổi mới cho thấy, nhận thức về văn hóa, xã hội, con người ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn. Tư tưởng, đạo đức và lối sống

- lĩnh vực then chốt của văn hóa đã có những chuyển biến tích cực; hệ thống chính sách pháp luật về văn hóa tiếp tục được hoàn thiện, tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia tích cực vào hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa; công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm; tổ chức tốt hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam ra thế giới. Thực tiễn đã chứng minh, những lúc đất nước khó khăn thì các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ; lòng yêu nước, tinh thần tương thân, tương ái, sống có nghĩa, có tình, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam lại càng tỏa sáng; cả dân tộc kết thành một khối thống nhất về ý chí và hành động. Văn hóa đã có những đóng góp tích cực, quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển, lĩnh vực văn hóa còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập: Đã xuất hiện các hiện tượng văn hóa tầm thường, dễ dãi, mang tính thị trường; các biểu hiện “lệch chuẩn” trong hưởng thụ văn hóa. Môi trường văn hóa, đạo đức xã hội, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, văn minh công cộng chưa được xây dựng theo hướng văn hóa...

Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “So với những thành quả trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thành quả trong lĩnh

vực văn hóa chưa tương xứng; chưa đủ tầm để tác động có hiệu quả xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại”¹.



Mọi hoạt động văn hóa, văn nghệ phải nhằm xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Đại hội XIII của Đảng thẳng thắn đánh giá: “Văn hóa chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị, chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước. Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần. Thiếu những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tâm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người. Môi trường văn hóa, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực. Chênh lệch về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền còn lớn; đời sống văn

hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn... Chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp nghiêm trọng về một số mặt văn hóa,

đạo đức, lối sống, gây bức xúc xã hội”.

Vấn đề đặt ra hiện nay là phải thấy hết thuận lợi và khó khăn, nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật về những ưu điểm và hạn chế để có biện pháp xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điểm mấu chốt, sống còn hiện nay là củng cố lòng tin của Nhân dân. Cùng với quan tâm phát triển kinh tế, giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia; suy giảm tăng trưởng kinh tế, sớm hoặc muộn sẽ khắc phục được, nhưng mất lòng tin của Nhân dân với Đảng và chế độ là mất tất cả.

(Còn nữa)

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.124-125.

HIỆU QUẢ TỪ VIỆC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO GƯƠNG BÁC Ở TRƯỜNG THPT BẢO LỘC

 THÚY NGÀ

Cùng với phong trào “dạy thực chất, học thực chất”, “học mà chơi, chơi mà học” nhiều năm qua, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã trở thành nội dung quan trọng ở Trường THPT Bảo Lộc (TP Bảo Lộc), qua đó, góp phần tạo chuyển biến về chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Trường hiện có 79 cán bộ, giáo viên, nhân viên; Chi bộ nhà trường có 43 đảng viên; Trường xếp thứ nhất toàn tỉnh trong khối không chuyên, xếp thứ 35 trong топ 50 trường THPT không chuyên có điểm thi THPT Quốc gia cao nhất cả nước; được 9 trường ĐH thuộc Khối ĐH Quốc gia TP HCM, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP HCM, ĐH Tôn Đức Thắng và một số trường đại học khác tuyển thẳng học sinh giỏi của trường.

Cô Nguyễn Thị Thùy Phương, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường chia sẻ, trong những năm qua, Chi bộ nhà trường xác định việc học tập, làm theo và nêu gương là ba nội dung cốt lõi, quan trọng trong học tập và làm theo Bác. Hàng năm, Chi bộ đã ban hành

Kế hoạch, tổ chức cho cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên đăng ký cam kết, xây dựng kế hoạch học tập và làm theo Bác theo chuyên đề từng năm gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); đồng thời, quán triệt, triển khai thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm và các quy định về nêu gương của Đảng.

Trên cơ sở kết quả đạt được trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Chi bộ nhà trường đã chỉ đạo kết hợp chặt chẽ giữa học tập, làm theo và nêu gương của Bác trong giáo dục

chính trị tư tưởng, triển khai các hoạt động dạy và học nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý “Liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân”; giáo viên, công nhân viên chức “Liêm chính, năng động, sáng tạo, tận tụy, hết lòng vì học sinh thân yêu”; tuyên truyền gương “người tốt, việc tốt”, các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo để lan tỏa ý nghĩa, giá trị cao đẹp của việc học tập và làm theo Bác, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nhà trường, sự đồng thuận, đoàn kết trong đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đặc biệt, cô Phương tâm sự, đối với mỗi cán bộ, giáo viên,



Tập thể Chi bộ Trường THPT Bảo Lộc nhận Cờ thi đua của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

nhà trường luôn yêu cầu nêu cao lối sống gương mẫu, đề cao tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, thực sự là tấm gương đạo đức để học sinh noi theo. Quan tâm sâu sắc tư liệu, các mẫu chuyện kể về tấm gương đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, những bài viết, những ca khúc ca ngợi về Bác để tuyên truyền thường xuyên trong các hoạt động giảng dạy. Nhờ đó, hầu hết cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhất là người đứng đầu nhà trường đã nêu cao ý thức gương mẫu bằng những hành động thiết thực, nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh.

Bên cạnh đó, nhà trường đã lồng ghép việc học tập vào nội dung giáo dục chính trị ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, ca ngợi về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh; phát động phong trào cho học sinh tham gia bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp; bảo vệ cơ sở vật chất trường, lớp học, tiết kiệm thời gian để học tập; ứng xử có văn hóa... nhằm giáo dục các em trở thành người công dân tốt.

Nhờ đó, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã thu hút được sự tham gia tích cực, đồng đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, phụ huynh và học sinh nhà trường; 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có trên 95% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và trên 12%

đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Chi bộ 5 năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, tỷ lệ giáo viên, học sinh tham gia các cuộc thi do ngành Giáo dục Đào tạo, tỉnh, thành phố tổ chức luôn được Chi bộ, BGH nhà trường quan tâm đầu tư và đạt kết quả cao, tỷ lệ học sinh có học lực giỏi và khá trên 95%, không có HS xếp loại yếu; 100% học sinh có hạnh kiểm tốt và khá. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT 100%, tỷ lệ đậu ĐH, CĐ 100%. Xây dựng thành công trường THPT Bảo Lộc đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn II và thực hiện công tác đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 3. Tổ chức Đoàn trường luôn đạt “Đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh”, được Tỉnh Đoàn, Trung ương Đoàn tặng bằng khen năm 2020, 2022; năm 2021 đoàn trường được nhận Cờ thi đua của Trung ương đoàn.

Song song với hoạt động dạy và học, thời gian qua, nhà trường tích cực vận động quyên góp từ cựu học sinh, cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh,... hỗ trợ tâm dịch TP Hồ Chí Minh, Bình Dương và học sinh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 với phương châm “Không để ai bị bỏ lại phía sau” thông qua các mô hình “hạt gạo mùa Covid”; “Những chuyến xe yêu thương”,...

Ghi nhận những thành tích nổi bật, nhà trường được Bộ trưởng Bộ GD-ĐT tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”

năm học 2020-2021; Tỉnh ủy Lâm Đồng Tặng cờ tập thể chi bộ đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu” 5 năm liền; Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen Tập thể lao động xuất sắc (liên tục 5 năm liền) và Bằng khen về thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (giai đoạn 2021-2023); Đơn vị là tập thể điển hình tiên tiến tiêu biểu trong phong trào thi đua của tỉnh, dự Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng lần thứ VI và tham dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

Cô Nguyễn Thị Thùy Phương, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường khẳng định: “Học tập, làm theo Bác không phải là những điều cao siêu, to lớn mà cần bắt đầu từ những việc làm giản dị, từ lời nói; bằng thái độ, cách ứng xử trong xử lý và giải quyết công việc, cuộc sống hằng ngày”.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng có sức lôi cuốn, lan tỏa và đi vào chiều sâu, trong những năm học tiếp theo, Trường THPT Bảo Lộc tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo gắn với các phong trào thi đua của ngành, đặc biệt là phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” làm cơ sở nâng cao hơn nữa chất lượng dạy, học của trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục cũng như sự phát triển của quê hương Lâm Đồng ngày càng giàu mạnh, văn minh.

T.N

Thông tin thời sự

TIN TRONG TỈNH

1. Hội nghị giữa nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khóa XI

Ngày 28/6, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ để cho ý kiến vào các nội dung, dự thảo báo cáo, nghị quyết và tiến hành một số nội dung quan trọng khác thuộc thẩm quyền.

Chỉ ra những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; dự báo những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức. Để từ đó, đề ra những chủ trương, giải pháp lớn cần phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong nửa cuối nhiệm kỳ.

Theo Báo cáo giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Tỉnh ủy

phát, Tỉnh ủy, UBND tỉnh xác định là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, từ đó triển khai quyết liệt, thực hiện nhiều giải pháp phòng, chống dịch đồng bộ, toàn diện, thống nhất thích ứng với dịch bệnh và phục hồi kinh tế. Kinh tế giai đoạn 2021 - 2023 tiếp tục phát triển, quy mô và chất lượng nền kinh tế được nâng lên, một số chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch; tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 6,5%; GRDP bình quân đầu người ước đạt 85,65 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước đạt cao, tốc độ tăng bình quân 15,4%/năm. Đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế tiếp tục phát huy hiệu quả, cơ cấu kinh tế dịch chuyển đúng hướng. Chương trình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ thúc đẩy nông nghiệp phát triển toàn diện, bền vững. Du lịch, dịch vụ phát triển theo hướng chất lượng cao. Công nghiệp phát triển có chọn lọc, tập trung những ngành, lĩnh vực có lợi thế. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, nâng cấp, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển. Quan tâm lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân. An sinh xã hội đảm bảo. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả 3 Chương trình mục tiêu quốc gia. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được chú trọng, tạo chuyển biến tiến bộ...



Các đồng chí chủ trì Hội nghị.

Phát biểu khai mạc hội nghị, đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nhấn mạnh, hội nghị lần này có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Đây là dịp để đánh giá một cách khách quan, toàn diện những kết quả đã đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay,

Lâm Đồng, ngay sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; đồng thời, cụ thể hóa thành chương trình hành động, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng

Các ý kiến thảo luận tại tổ đã cơ bản đồng tình, thống nhất cao với dự thảo Nghị quyết, phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023-2030.

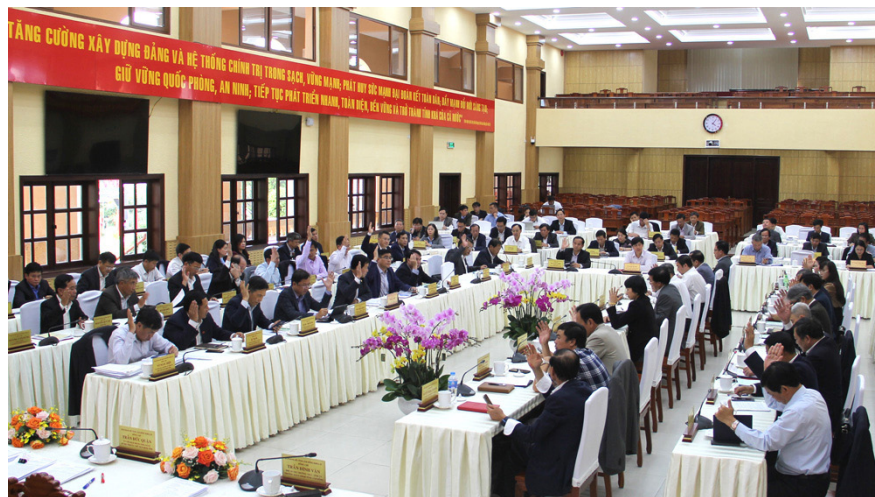
Cụ thể, phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện giai đoạn 2023 - 2025 là sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của 3 huyện Đa Huoai, Đa Tễh và Cát Tiên thành một huyện, lấy tên là Đa Huoai và trụ sở đặt tại huyện Đa Tễh. Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã sẽ sáp nhập xã Triệu Hải vào xã Quảng Trị của huyện Đa Tễh và lấy tên là xã Quảng Trị; sáp nhập xã Quảng Lập vào xã Pro của huyện Đơn Dương.

Dự thảo Nghị quyết cũng đề cập việc nhập đơn vị hành chính huyện Lạc Dương vào TP Đà Lạt và điều chỉnh một số xã của huyện Bảo Lâm vào TP Bảo Lộc để mở rộng không gian đô thị.

Qua ý kiến một số đại biểu đề nghị, sớm hoàn thiện vành đai TP Đà Lạt và vành đai huyện Lạc Dương. Sau khi sáp nhập cần tập trung vào chuyển đổi số, hạ tầng số còn khó khăn, dữ liệu chưa đồng bộ. Một số ý kiến cũng đề nghị cần nghiên cứu nhập xã Đưng K'Nó vào huyện Đam Rông và việc nhập các xã của huyện Bảo Lâm vào TP Bảo Lộc cần lưu ý đảm bảo các tiêu chí, không hạ chuẩn đô thị của TP Đà Lạt và Bảo Lộc hiện nay.

Ngoài ra, có 37 lượt ý kiến tham gia trực tiếp vào các văn bản. Các ý kiến cơ bản thống nhất các dự thảo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Các đại biểu cho rằng, báo cáo đã đánh giá kỹ, toàn



Đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết tại Hội nghị.

diện, khoa học, khách quan, số liệu minh chứng cụ thể, phản ánh toàn bộ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy từ đầu nhiệm kỳ đến nay.

Kết quả đạt được, thể hiện sự đoàn kết, thống nhất, quyết liệt, mạnh mẽ, xuyên suốt, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy. Từ đó, tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra...

Tại Hội nghị lần này, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và đại biểu đã phát huy dân chủ, trí tuệ, nghiên cứu kỹ các báo cáo, tham gia nhiều ý kiến tương đối toàn diện, cụ thể, sâu sắc; thảo luận, phân tích, làm rõ những nhận định, đánh giá về kết quả đạt được, những hạn chế, tồn tại trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết trong nửa nhiệm kỳ qua; đồng thời, xác định những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm, đột phá trong nửa nhiệm kỳ còn lại.

Hội nghị cũng đã thống nhất 100% thông qua dự thảo Nghị quyết giữa nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI.

Phát biểu bế mạc Hội nghị, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Trần Đức Quận đã thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin tiếp thu đầy đủ các ý kiến đóng góp của đại biểu để nghiên cứu, rút ra bài học kinh nghiệm tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025...

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh: Có thể khẳng định, trong nửa đầu nhiệm kỳ 2020-2025, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy luôn đoàn kết, thống nhất, giữ vững nguyên tắc; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, bám sát chương trình làm việc toàn khóa, hàng năm; kịp thời xử lý các vấn đề phức tạp phát sinh trong thực tiễn; xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm được dư luận đồng tình, ủng hộ. Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ và Tỉnh ủy viên đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của mình, chỉ đạo toàn diện, xuyên

suốt và đồng bộ ở tất cả các lĩnh vực trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

Kết thúc Hội nghị, đồng chí Trần Đức Quận đã thay mặt Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh tăng cường đoàn kết, thống nhất, tạo thành sức mạnh tổng hợp, năng động hơn, đổi mới, sáng tạo mạnh mẽ hơn. Từ đó, để cùng nhau tận dụng tối đa, khai thác triệt để mọi thời cơ, cơ hội phát triển, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra.

2. Kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X

Trong 2 ngày 11-12/7, Kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026 đã diễn ra để tiến hành xem xét, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm của tỉnh, xem xét các báo cáo, tờ trình và xem xét quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền.

Phát biểu khai mạc kỳ họp, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Lâm Đồng Trần Đức Quận nhấn mạnh: Kỳ họp thứ 10 diễn ra ngay sau thành công của Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá XV và hội nghị giữa nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI với nhiều dấu ấn và quyết sách quan trọng. Đây là dịp để HĐND tỉnh nhìn nhận, đánh giá kết quả hoạt động của HĐND trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình thời gian qua theo quy định của pháp luật.

Kỳ họp lần này tiến hành xem xét, đánh giá tình hình

thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm và quyết nghị nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023.

Tại kỳ họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Võ Ngọc Hiệp đã báo cáo tóm tắt về tình hình tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023.

Các đại biểu tham dự đã được nghe Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng Phạm Triều thông báo tóm tắt về công tác tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2023 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.



Quang cảnh kỳ họp.

Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Lâm Đồng Nguyễn Khắc Bình báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương trong kỳ họp thứ 10 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2023) của HĐND tỉnh. Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri ở địa phương gửi đến kỳ họp thứ 8

(kỳ họp thường lệ cuối năm 2022) của HĐND tỉnh. Đại diện các Ban của HĐND tỉnh báo cáo thẩm tra về các báo cáo thuộc thẩm quyền.

Tại kỳ họp lần này, HĐND tỉnh tiến hành bầu nhiệm chức vụ Ủy viên UBND tỉnh Lâm Đồng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Ngọc Ánh; miễn nhiệm chức vụ Ủy viên UBND tỉnh Lâm Đồng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với các ông Trương Hữu Hiệp nghỉ hưu theo chế độ; ông Nguyễn Văn Sơn, nguyên Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đã được điều động, phân công giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Lâm Hà; ông Nguyễn Viết Văn, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, đã được điều động, phân công giữ chức vụ Bí thư

Huyện ủy Bảo Lâm; ông Bùi Sơn Điền, nguyên Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, đã được điều động, phân công giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Đức Trọng.

Đồng thời, tiến hành bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh Lâm Đồng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với các ông:



Đại biểu HĐND tỉnh chất vấn sở, ngành về nhiều nội dung cử tri quan tâm liên quan đến đất đai, xây dựng.

Hoàng Sỹ Bích - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nguyễn Trung Kiên - Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Tôn Thiện San - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Kết quả, 100% đại biểu HĐND tỉnh đồng ý bầu bổ sung chức danh Ủy viên UBND tỉnh đối với các vị đại biểu trên.

Tham dự cuộc họp, các đại biểu tiến hành thảo luận tại tổ về các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp; phiên chất vấn và trả lời chất vấn về nhiều nội dung cử tri, Nhân dân quan tâm, như:

Công tác quản lý nhà ở chung cư, việc chính chủ hay không chính chủ nhà chung cư gây khó khăn cho người dân; nguyên nhân quy hoạch vùng chậm; tình trạng xây dựng nhà trái phép trên đất nông nghiệp ở địa bàn TP Đà Lạt vẫn diễn ra phức tạp; vấn đề quy hoạch và chậm trễ trong quy hoạch; vấn đề liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý khai thác khoáng sản, giải quyết hồ sơ, thủ tục cấp quyền

sử dụng đất và tách thửa, hợp thửa đất trên địa bàn tỉnh người dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn; việc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân đã hiến đất làm đường nông thôn chậm được giải quyết. Các sai sót trong đo đạc, lập bản đồ địa chính từ giai đoạn trước, nên khi cấp quyền sử dụng đất cho người dân đã phát sinh nhiều bất cập như chồng lấn, cấp nhầm, cấp sai... gây khó khăn cho người sử dụng đất và chính quyền cơ sở...

Liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, đại biểu HĐND đặt vấn đề về dự án trồng 5 triệu cây xanh còn nhiều bất cập, có những địa phương, đơn vị còn thiếu quỹ đất, thiếu vốn để thực hiện mục tiêu trồng 50 triệu cây xanh. Giám đốc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hoàng Sỹ Bích đã tiếp thu, giải trình rõ những nội dung thuộc thẩm quyền.

Sau phiên chất vấn và trả lời chất vấn, đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ

tịch UBND tỉnh Lâm Đồng đã có bài phát biểu tiếp thu, giải trình những vấn đề thuộc thẩm quyền điều hành của UBND tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh đã nêu rõ 12 vấn đề còn hạn chế, tồn tại trong 6 tháng đầu năm và phân tích sâu sắc làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, yếu kém của các cơ quan quản lý nhà nước về các nội dung liên quan.

Đi sâu phân tích vào hoạt động cấp phép xây dựng, quản lý hoạt động xây dựng của một số cơ quan, địa phương còn hạn chế, thậm chí buông lỏng, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Nhiều trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng có quy mô lớn nhưng chưa được chính quyền địa phương kiểm tra, xử lý dẫn đến vi phạm diễn ra trong thời gian dài, có trường hợp cố tình vi phạm đã bị xử lý nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, gây bức xúc dư luận xã hội, như trên địa bàn Phường 5, Phường 8, Phường 10, TP Đà Lạt và một số trường hợp tại TP Bảo Lộc, huyện Bảo Lâm...

Một số địa phương chưa thực sự quan tâm và làm tròn trách nhiệm trong quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn..., nhất là tình trạng khai thác, nạo vét cát tại các hồ thủy điện, thủy lợi trên địa bàn huyện Lâm Hà, Đam Rông, Bảo Lâm.

Tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023 vẫn còn thấp (đạt 23,7% kế hoạch) và chưa đạt yêu cầu đề ra; thấp hơn cùng kỳ 8,2% kế hoạch...

Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo 16 nhóm vấn đề trọng tâm cần thực hiện trong 6 tháng

cuối năm. Trong đó, phát huy hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, địa phương, nhất là người đứng đầu trong việc chỉ đạo, giải quyết kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trước mắt; đồng thời, triển khai

Thúc đẩy, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy phát triển bền vững thị trường xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực, có thế mạnh, có thương hiệu của tỉnh.



Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Văn Hiệp tiếp thu, giải trình và chỉ đạo nhiệm vụ giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023.

các nhiệm vụ, giải pháp trong trung và dài hạn; phấn đấu hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là “làm thật, hiệu quả thật, Nhân dân hưởng thụ thật”.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp thu ngân sách nhà nước, quyết tâm hoàn thành dự toán thu được giao là 14.500 tỷ đồng. Triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy mạnh mẽ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, bảo đảm hiệu quả, đúng quy định và không để chậm trễ.

Đẩy mạnh đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại về giao thông, năng lượng... phấn đấu khởi công tuyến cao tốc đoạn Tân Phú - Bảo Lộc trong tháng 9/2023 và Bảo Lộc - Liên Khương trong quý II năm 2024...

Siết chặt công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng đô thị, đất đai, đặc biệt tại TP Đà Lạt, Bảo Lộc và các đô thị vùng phụ cận... Thực hiện nghiêm, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, ứng phó tình hình thiên tai, nhất là trong mùa mưa bão để giảm thiểu thiệt hại về tài sản của Nhà nước, Nhân dân và bảo đảm an toàn lao động trong quá trình thi công xây dựng các công trình, dự án.

Tại kỳ họp, 100% đại biểu đã biểu quyết thông qua 3 nghị quyết về nhân sự, 14 nghị quyết cá biệt và 18 nghị quyết quy phạm pháp luật. Các nghị quyết được thông qua đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND

tỉnh Lâm Đồng Trần Đức Quận ghi nhận: HĐND tỉnh đánh giá cao sự vào cuộc đầy quyết tâm, trách nhiệm của các ngành, các cấp; sự tin tưởng, đồng hành và tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2023.

HĐND tỉnh ghi nhận tinh thần trách nhiệm cao của các vị đại biểu trong thảo luận, phân tích, chỉ rõ những vấn đề còn tồn tại, bất cập cần phải được tập trung khắc phục, đó là: Tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm đạt thấp hơn cùng kỳ; hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; tiến độ giải ngân các chương trình, dự án, đầu tư công còn chậm, chưa đạt yêu cầu. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc; công tác thu hút đầu tư chưa có nhiều chuyển biến; tổng thu ngân sách nhà nước đạt thấp; tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp còn phức tạp; công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, vệ sinh môi trường, trật tự xây dựng, trật tự đô thị còn hạn chế; đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn; tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tai - tệ nạn vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố khó lường.

Sau kỳ họp này, HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh, các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan cần chủ động, tích cực, quan tâm thực hiện một số nội dung: Thực hiện nghiêm túc quy định của Trung ương, công điện, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng

cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc; triển khai toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo các nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh với quyết tâm chính trị hoàn thành và hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Rà soát, đánh giá thật kỹ kết quả thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết năm 2023 đã đề ra, từ đó chỉ đạo và có giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn để khắc phục ngay các chỉ tiêu đạt thấp; Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành các đồ án quy hoạch để làm cơ sở thu hút đầu tư, phát triển trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; nhất là hoàn chỉnh hồ sơ Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn tỉnh, các Chương trình mục tiêu quốc gia; Rà soát cơ chế, chính sách, tháo gỡ khó khăn trong đầu tư công; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đầu tư xây dựng các công trình, dự án và giải ngân vốn đầu tư đảm bảo theo kế hoạch, nhiệm vụ đề ra. Có giải pháp, phương án xử lý dứt điểm các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, hồ sơ, thủ tục liên quan đến đầu tư công, nhất là các công trình trọng điểm và công trình vốn ngân sách nhà nước; Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, công nghiệp; hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh; Tăng cường quảng bá, xúc tiến du



Đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu bế mạc kỳ họp thứ 10.

lich, triển khai thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 để phát triển du lịch thông minh; thực hiện tốt công tác quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ, du lịch; đảm bảo an ninh, an toàn để Lâm Đồng nói chung và TP Đà Lạt nói riêng là điểm đến, điểm hẹn của du khách. Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Có giải pháp nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu...; Thực hiện chặt chẽ công tác quản lý quy hoạch; quản lý, bảo vệ rừng; quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm; Tiếp tục giữ vững quốc phòng - an ninh; bám sát cơ sở, chủ động phối hợp chặt chẽ trong việc nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng, tâm tư nguyện vọng của người dân để kịp thời xử lý, không để bị động, bất ngờ, đồng thời thực hiện tốt

các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý có hiệu quả các hành vi lôi kéo, kích động của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tập trung chỉ đạo và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài, không để xảy ra điểm nóng...

Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND nhấn mạnh và tin tưởng: Trên cơ sở kết quả của Kỳ họp thứ 10 của HĐND tỉnh, tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và sự vào cuộc tích cực, chủ động của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ, đồng lòng, nỗ lực và tâm huyết của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, chúng ta sẽ vượt qua được khó khăn, thách thức, tận dụng được thời cơ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và cả nhiệm kỳ 2020-2025, từng bước hiện thực hóa các mục tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

3. Thường trực Tỉnh ủy gặp mặt nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ

Ngày 14/7, Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng đã tổ chức buổi gặp mặt các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ để thông tin về kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

Tại buổi gặp mặt, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ đã xem phóng sự: Lâm Đồng dấu ấn kinh tế - xã hội qua nửa nhiệm kỳ và kết quả tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm 2023. Theo đó, ngay sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã tập trung lãnh đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; đồng thời, cụ thể hóa thành chương trình hành động, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát, Tỉnh ủy, UBND tỉnh xác định là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, từ đó triển khai quyết liệt, thực hiện nhiều giải pháp phòng, chống dịch đồng bộ, toàn diện, thống nhất thích ứng với dịch bệnh và phục hồi kinh tế.

Kinh tế giai đoạn 2021 - 2023 tiếp tục phát triển, quy

mô và chất lượng nền kinh tế được nâng lên, một số chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch. Tổng sản phẩm trong nước GRDP của Lâm Đồng (theo giá so sánh năm 2010) giai đoạn 2021-2023 bình quân hàng năm tăng 7,36%; GRDP bình quân đầu người đến hết năm 2023 ước đạt 85,65 triệu đồng. Trong giai đoạn 2021 - 2023, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Lâm Đồng đạt 38.915 tỷ đồng, tăng bình quân 15,4%/năm; tổng kim ngạch

Nửa nhiệm kỳ qua, lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được quan tâm phát triển, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, an sinh xã hội đảm bảo; quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội giữ vững; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được chú trọng, tạo chuyển biến tiến bộ...

Trong 6 tháng đầu năm 2023, trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung,



Các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh phát biểu ý kiến tại buổi gặp mặt.

xuất khẩu đạt 2.473,8 triệu USD, tốc độ tăng bình quân đạt 8%/năm; tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 523 triệu USD, tăng bình quân 9,56%/năm. Tổng lượt khách du lịch đến Lâm Đồng giai đoạn 2021-2023 đạt 18,2 triệu lượt. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2023 giảm khoảng 1%/năm.

Giai đoạn 2021-2023, toàn tỉnh có 46 dự án được cấp mới quyết định chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với số vốn 21.262 tỷ đồng.

quyết liệt, sát thực tế của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh; sự vào cuộc tích cực, trách nhiệm của các cấp, các ngành và hệ thống chính trị; sự tin tưởng, ủng hộ, tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh nên tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của tỉnh đạt được những kết quả tích cực.

Tỉnh ủy Lâm Đồng cũng đề ra phương hướng, nhiệm vụ

6 tháng cuối năm 2023: Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương, Bộ Chính trị (khóa XIII); các nghị quyết Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện các khâu đột phá, lĩnh vực thế mạnh, địa bàn trọng điểm và Kết luận hội nghị giữa nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI. Từ đó, quyết tâm phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023 đề ra.

Tại buổi gặp mặt, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ đã bày tỏ sự vui mừng, phấn khởi trước những kết quả mà Lâm Đồng đã đạt được trên các lĩnh vực trong nửa nhiệm kỳ qua cũng như 6 tháng đầu năm 2023. Đặc biệt, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh cũng đã đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng, đoàn kết, thống nhất trong nội bộ của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả trên các lĩnh vực thời gian qua.

Bên cạnh đó, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ cũng quan tâm đóng góp ý kiến vào một số vấn đề liên quan đến các nội dung như: Cần tiếp tục quan

tâm công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn; tăng cường công tác bảo vệ môi trường; giải pháp chống ngập cho Đà Lạt; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động để đưa chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân, đặc biệt là người dân vùng sâu, vùng xa; cần khôi phục lại các hồ chứa nước ở Đà Lạt để góp phần chống ngập trên địa bàn vào mùa mưa. Ngoài ra, các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh cũng quan tâm một số vấn đề khác như: Công tác cán bộ; công tác quy hoạch phát triển thành phố Đà Lạt; vấn đề xuất khẩu nông sản; phát triển, nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể; tiến độ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn...

Đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã thông tin thêm một số nội dung, kết quả nổi bật trên các lĩnh vực thời gian qua, phương hướng nhiệm vụ thời gian tới và giải trình, làm rõ thêm một số nội dung mà các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh quan tâm.

Kết luận buổi gặp mặt, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Trần Đức Quận đã thay mặt Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cảm ơn những ý kiến đóng góp của các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ; đồng thời, giải trình, làm rõ thêm một số nội dung mà các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh quan tâm. Đồng chí Trần Đức Quận cũng xin tiếp thu, lĩnh hội các ý kiến đóng góp của các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh để cùng với Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy với quyết tâm cao lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt kết quả cao nhất trong thời gian tới.

4. Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng tiếp xúc với cử tri huyện Bảo Lâm

Ngày 29/6, tiếp tục chương trình tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, Tổ số 3 Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng gồm các ông: Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng; ông Nguyễn Tạo - Phó Trưởng đoàn Chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh đã tiếp xúc với cử tri xã Lộc Phú, huyện Bảo Lâm.

Tại buổi tiếp xúc, cử tri xã Lộc Phú được nghe ông Nguyễn Tạo - Phó Trưởng đoàn Chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng báo cáo về kết quả Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

Theo đó, sau 23 ngày làm việc tích cực, khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần đổi mới, đoàn kết, dân chủ, trí tuệ và trách nhiệm cao, Quốc hội đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 5.

Tại buổi tiếp xúc, cử tri xã Lộc Phú nói riêng và huyện Bảo Lâm nói chung đã có 17 ý kiến, kiến nghị liên quan đến nhiều vấn đề trọng tâm mà người dân địa phương đặc biệt quan tâm.

Đó là vấn đề liên quan đến tăng giá điện sinh hoạt, số điện bị nhảy vọt khi thay đồng hồ điện mới trên địa bàn huyện Bảo Lâm cần có giải pháp kiểm tra; nguy cơ gây ô nhiễm môi trường tại bãi rác huyện Bảo Lâm (xã Lộc Phú) cần có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường tránh ảnh hưởng đến cuộc sống người dân; giá cả vật tư, phân bón phục vụ sản xuất không ổn định; hỗ trợ vay vốn Ngân hàng Chính sách Xã hội cho đồng bào dân tộc

thiểu số; tình trạng cây trồng của người dân bị kẻ xấu chặt phá ngày càng xuất hiện nhiều cần có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

Đặc biệt, nhiều cử tri xã Lộc Phú quan tâm, kiến nghị về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện các chính sách giao rừng, đất lâm nghiệp sai đối tượng đang xảy ra trên địa bàn huyện. Trong đó, tại xã Lộc Phú, những sai phạm xảy ra tại rừng cộng đồng Thôn 4 để mất rừng, mất đất lâm nghiệp kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm. Từ đó, kéo theo nhiều hệ lụy làm mất an ninh trật tự gây bức xúc trong Nhân dân cần được xử lý dứt điểm. Một số dự án giao rừng, đất lâm nghiệp cho các doanh nghiệp thực hiện kém hiệu quả để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng cần được xem xét, xử lý.

Một vấn đề khác được một số cử tri xã Lộc Phú quan tâm kiến nghị là vụ việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển mục quyền sử dụng đất của 6 hộ dân trên địa bàn xã Lộc Phú. Vấn đề này đã kéo dài nhiều năm và đang được Công an tỉnh Lâm Đồng tiếp nhận điều tra, xử lý.

Trước những ý kiến kiến nghị của cử tri, lãnh đạo xã Lộc Phú và Bí thư Huyện ủy Bảo Lâm Nguyễn Viết Vân đã thẳng thắn tiếp thu; đồng thời, giải trình cụ thể với cử tri các ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Riêng đối với những bức xúc của cử tri về công tác cán bộ tại xã Lộc Phú sẽ được lãnh đạo huyện chỉ đạo xem xét, xử lý nghiêm trong thời gian tới nếu xảy ra sai phạm.

Thay mặt Đoàn ĐBQH, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng Trần Đình Văn đã tiếp



Ông Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng tiếp thu, giải trình ý kiến của cử tri.

thu, ghi nhận, giải trình một số kiến nghị thuộc thẩm quyền của cử tri. Các ý kiến, kiến nghị còn lại sẽ được Đoàn ĐBQH tổng hợp, đề nghị các ngành chức năng xem xét, giải quyết theo đúng thẩm quyền quy định, đáp ứng mong đợi của cử tri.

Ông Trần Đình Văn nhấn mạnh: Từ những ý kiến, kiến nghị của cử tri cho thấy, vai trò của lãnh đạo xã Lộc Phú trong việc lắng nghe, tiếp thu ý kiến, phản ánh của người dân còn nhiều vấn đề bất cập trong thời gian qua. Đặc biệt là những vấn đề bất cập liên quan đến đất đai, quản lý bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp chưa được làm rõ. Vì vậy, giao Huyện ủy Bảo Lâm chỉ đạo UBND huyện và các ngành chức năng xem xét, làm rõ. Qua đó, nếu cán bộ đúng phải bảo vệ, còn cán bộ sai phải xử lý thật nghiêm.

Riêng đối với việc người dân tố cáo cán bộ tư pháp xã Lộc Phú gây những nhiễu trong thi hành công vụ cần được làm sáng tỏ để trả lời cử tri trong thời gian sớm nhất.

5. Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Văn Hiệp: Những kết quả đạt được của tỉnh có sự vào cuộc của báo chí

Ngày 10/7, đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; đồng chí Bùi Thắng - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Phạm S - Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì hội nghị giao ban, cung cấp thông tin báo chí tháng 7 và 6 tháng đầu năm 2023.

Về tình hình hoạt động báo chí tháng 6/2023, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Vương Tôn Kiên thông tin: Trong tháng 6, các cơ quan báo chí tỉnh Lâm Đồng và báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tiếp tục có nhiều tin, bài phản ánh tình hình hoạt động và những kết quả nổi bật trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh; cập nhật kịp thời thông tin về những sự kiện, vụ việc diễn ra trên địa bàn tỉnh; phản ánh những vấn đề dư luận xã hội quan tâm...

Tại hội nghị, đồng chí Ngô Văn Ninh - Người phát ngôn của UBND tỉnh thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp tháng 7 năm 2023; lãnh đạo Sở Xây dựng thông tin cụ thể vụ sạt lở khu vực đường Hoàng Hoa Thám; lãnh đạo TP Đà Lạt thông tin về biện pháp khắc phục cũng như điều tra vụ sạt lở khu vực đường Hoàng Hoa Thám, vấn đề đảm bảo vệ sinh thực phẩm trên địa bàn, phát triển kinh tế đêm; lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông tin về công tác trồng rừng; lãnh đạo Ban Quản lý Dự án giao thông tỉnh Lâm Đồng thông tin về tiến độ thi công đèo Prenn và vụ tai nạn lao động làm 2 công nhân thương vong trong quá trình thi công đèo Prenn; lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thông tin về nguồn nước hồ Đankia - Suối Vàng; lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông Vận tải thông tin về kết quả hoạt động ngành, lĩnh vực trong 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023.

Các nhà báo đã đặt các câu hỏi liên quan đến một số vấn đề như: Tiến độ xây khu tái định canh cho bà con đồng bào DTTS thôn K'Rèn (xã Hiệp An, huyện Đức Trọng) bị thu hồi đất để thực hiện dự án hồ chứa nước Ta Hoét? Tiến độ mở rộng đèo Prenn; tình trạng đường đèo Mimosa chưa bảo đảm, xuống cấp; tình trạng ngập cục bộ ở một số khu vực và sạt lở tại một số điểm tại Đà Lạt; vấn đề quy hoạch khu vực đường Hoàng Hoa Thám (Phường 10, Đà Lạt) như thế nào để đảm bảo an toàn và không sạt lở? Lộ trình triển khai mô hình thí điểm

phát triển kinh tế ban đêm trên địa bàn TP Đà Lạt? Nguồn kinh phí để xây dựng cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương đã có chưa, đến tháng 9/2023 có khởi công được hay không?

Vấn đề đầu giá bãi đậu xe có thu phí ở Đà Lạt, nên chăng thu hồi lại để trả lại mặt bằng và không gian thông thoáng cho thành phố; tỉnh có giải pháp gì và nguồn nào để đảm bảo đạt thu ngân sách năm 2023? Những thành tựu nổi bật trong nửa nhiệm kỳ vừa qua; giải pháp đột

kế hoạch; về vấn đề thu ngân sách, năm 2023 thu thấp hơn năm 2022, đây là xu hướng chung của cả nước, đến nay Lâm Đồng đã thu đạt 50% so với cùng kỳ, xếp thứ 20 của cả nước, và để hoàn thành việc thu ngân sách năm 2023 trong bối cảnh khó khăn thì đây là thách thức, đòi hỏi cả hệ thống chính trị phải vào cuộc với nhiều giải pháp để đạt kế hoạch; về nguồn kinh phí để xây dựng cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương đã đảm bảo để triển khai...



Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Hiệp kết luận hội nghị.

phá, chương trình, dự án trong thời gian tới của tỉnh? Nguồn nước hồ Đankia - Suối Vàng khi triển khai dự án khu du lịch quốc gia Đankia - Suối Vàng...

Trước câu hỏi của các nhà báo, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Văn Hiệp đề nghị lãnh đạo các sở, ngành liên quan trả lời và cung cấp những thông tin cụ thể, không né tránh. Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh thông tin nhiều nội dung các nhà báo quan tâm như: Dự án nâng cấp, mở rộng đèo Prenn đảm bảo tiến độ thi công để hoàn thành theo đúng

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Phạm S cũng làm rõ và cung cấp thêm thông tin về các vụ việc nổi cộm xảy ra trên địa bàn tỉnh thời gian qua được các nhà báo quan tâm và phản ánh.

Tại buổi giao ban báo chí, đồng chí Bùi Thắng - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan báo chí, các nhà báo đưa các thông tin, sự kiện, hiện tượng trên địa bàn theo hướng cân bằng, khi chưa có kết luận của cơ quan chức năng không giật tít và bình luận quá sâu...

Kết luận hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Văn Hiệp khẳng định: Báo chí là kênh rất quan trọng, bên cạnh nhiều bài viết phản ánh còn mang tính dự báo, giúp lãnh đạo tỉnh có những chỉ đạo xử lý kịp thời; đồng thời là “cánh tay” nối dài của Ban Tuyên giáo, góp phần động viên, cổ vũ, lan tỏa những điều tốt đẹp, tích cực, ưu việt, tiến bộ với cộng đồng người dân và doanh nghiệp. Những kết quả đạt được của tỉnh Lâm Đồng không chỉ là sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân mà còn có sự vào cuộc của báo chí.

Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các cơ quan báo chí tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, là cầu nối đưa các chủ trương, đường lối của Đảng đến người dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phản ánh sinh động hơi thở cuộc sống. Lãnh đạo tỉnh với tinh thần cầu thị, lắng nghe, tạo điều kiện để các cơ quan báo chí, các nhà báo hoạt động, chung tay góp phần vào sự phát triển của địa phương. Đồng thời, đề nghị các sở, ngành, cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin chính thống, kịp thời cho báo chí để phản ánh đúng các sự kiện, hiện tượng, vụ việc trên địa bàn tỉnh. Những gì báo chí nêu các địa phương phải chủ động xử lý ngay, các sở ngành không được né tránh...

6. Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra hệ thống thoát nước, bờ kè dọc các con suối, thác nước ở Đà Lạt

Ngày 13/7, đồng chí Trần Văn Hiệp - Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng đã dẫn đầu đoàn công tác cùng lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông



Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ngành, địa phương thị sát suối Phan Đình Phùng.

ng nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, lãnh đạo UBND TP Đà Lạt và đại diện các phòng, ban, lãnh đạo các phường... đi kiểm tra thực tế hệ thống tiêu thoát nước dọc các bờ kè các con suối để tìm hướng xử lý triệt để tình trạng ngập úng cục bộ sau những trận mưa có lưu lượng nước lớn xảy ra trên địa bàn TP Đà Lạt.

Chủ tịch UBND tỉnh cùng đoàn công tác đã đi bộ khảo sát từ đầu dòng suối Nguyễn Công Trứ (Phường 8) qua suối Phan Đình Phùng, Cẩm Đô, Hải Thượng (Phường 2), Nguyễn Văn Cừ (Phường 1), suối khu vực Ba Toa, suối Cam Ly (Phường 5) và khu vực hạ nguồn thác Cam Ly.

Quá trình kiểm tra thực tế, khảo sát dòng chảy, hệ thống ống thoát nước, Chủ tịch UBND tỉnh và lãnh đạo các sở, ngành, địa phương đã kết hợp lắng nghe những ý kiến phản ánh từ người dân, đặc biệt là người dân sống dọc suối, ở những vị trí bị ngập sâu trong trận mưa có lưu lượng lớn xảy ra hôm qua (12/7) và lắng nghe những kiến nghị từ đại diện chính quyền cơ sở để tìm hướng xử lý, khắc phục triệt để

tình trạng ngập úng cục bộ xảy ra thời gian gần đây sau những cơn mưa lớn ở một số khu vực trên địa bàn TP Đà Lạt.

Sau buổi kiểm tra thực tế, Chủ tịch UBND tỉnh đã có buổi hội ý nhanh và chỉ đạo, phân công trách nhiệm cho lãnh đạo các sở, ngành, địa phương. Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo lãnh đạo các sở, ngành, địa phương cần vào cuộc, phối hợp cùng triển khai các giải pháp xử lý dứt điểm tình trạng ngập úng cục bộ khi xảy ra mưa lớn trên cơ sở trách nhiệm, vì thành phố sạch, đẹp, vì cuộc sống an vui của người dân và du khách chứ không đổ lỗi cho thiên nhiên.

Chủ tịch UBND tỉnh cũng nhắc nhở lãnh đạo TP Đà Lạt chỉ đạo các địa phương khẩn trương tổ chức khơi thông cống rãnh, xử lý ùn ứ, tắc đọng ở các hệ thống đường thoát nước; tăng cường tuyên truyền kết hợp với việc xử phạt nghiêm những trường hợp tổ chức, cá nhân xả rác bừa bãi ra sông, suối, dọc các mương thoát nước.

Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tìm các chuyên gia thủy lợi giỏi, tổ chức thuê tư vấn để tính chính xác công

suất, lưu lượng nước qua toàn bộ hệ thống suối, các kênh mương thoát nước hiện tại trên địa bàn TP Đà Lạt để sớm có kế hoạch cải tạo hệ thống kênh mương, suối và hệ thống thoát nước, đảm bảo dòng chảy an toàn hợp lý, dần khắc phục triệt để tình trạng ngập.

Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Xây dựng hướng dẫn TP Đà Lạt về chuyên môn, rà soát lại quy hoạch trên cơ sở tất cả các khu dân cư, hộ gia đình phải có chỉ giới đúng với quy định để làm đường giao thông, hệ thống thoát nước đạt chuẩn. Chủ tịch UBND tỉnh cũng yêu cầu TP Đà Lạt và Sở Xây dựng xây dựng đưa vào quy hoạch mở rộng lòng suối.

Đối với dòng thác Cam Ly, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lãnh đạo địa phương tổ chức xử lý dòng chảy của suối hợp lý; tổ chức xử lý cho đục, nạo vét toàn bộ các dải đá, đất cát dọc suối gây cản trở dòng chảy, hạ nền dòng chảy xuống bằng với nền dòng suối hiện hữu để đảm bảo dòng chảy hợp lý; tháo dỡ, dẹp bỏ ngay hệ thống ngăn đập, chắn rác gây cản dòng chảy hoặc tạo dòng chảy siết. Sở Giao thông Vận tải tham gia cùng với địa phương, thuê tư vấn để tổ chức xây cầu Hải Thượng với tinh thần đảm bảo lưu lượng dòng chảy, đảm bảo tầm nhìn cho cả tương lai.

Chủ tịch UBND tỉnh cũng yêu cầu lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối nguồn vốn để ưu tiên đầu tư cho những công trình xử lý chống ngập úng khẩn cấp này của TP Đà Lạt.

Phát biểu tại hiện trường, Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh, có thể các giải pháp này

chưa thể xử lý được triệt để hiện tượng ngập úng cục bộ trên toàn thành phố nhưng trước mắt phải làm tất cả những gì có thể khắc phục tối đa tình trạng này, sau đó, còn tồn tại điều gì, điểm nào sẽ tiếp tục tìm giải pháp xử lý, tiến tới khắc phục triệt để, nhằm xây dựng thành phố luôn xanh, sạch, đẹp.

TIN TRONG NƯỚC

1. Điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng

Ngày 29/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2023/NĐ-CP, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với các đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng trước ngày 01/7/2023, bao gồm:

Cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động (kể cả người có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, người nghỉ hưu từ quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An chuyển sang theo Quyết định số 41/2009/QĐ-TTg, ngày 16/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang bảo hiểm xã hội tự nguyện); quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu đang hưởng lương hưu hàng tháng.

Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Nghị định số 121/2003/NĐ-CP, ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, ngày 23/01/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 50/CP, ngày 26/7/1995 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng.

Người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng theo quy định của pháp luật; người đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg, ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, Quyết định số 613/QĐ-TTg, ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động; công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 206-CP, ngày 30/5/1979 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với công nhân mới giải phóng làm nghề nặng nhọc, có hại sức khỏe nay già yếu phải thôi việc.

Cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130-CP, ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ bổ sung chính sách, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ xã và Quyết định số 111-HĐBT, ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng về việc



Chính phủ tăng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng.

sửa đổi, bổ sung một số chính sách, chế độ đối với cán bộ xã, phường.

Quân nhân đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg, ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ).

Công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương. Quân nhân, công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-

TTg, ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng. Người đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng trước ngày 01/01/1995.

Từ ngày 01/7/2023, điều chỉnh như sau: Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023 đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định này đã được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP, ngày 07/12/2021 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023 đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định này chưa được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP,

ngày 07/12/2021 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Từ ngày 01/7/2023, người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định này, sau khi điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều này, có mức hưởng thấp hơn 3.000.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

Tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng dưới 2.700.000 đồng/người/tháng; tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng từ 2.700.000 đồng/người/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng.

Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng sau khi điều chỉnh theo quy định tại Điều này là căn cứ để tính điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng ở những lần điều chỉnh tiếp theo.

2. Chức vụ, chức danh, số lượng, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

Ngày 10/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, quy định về chức vụ, chức danh, số lượng, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, chế độ, chính sách; bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn

(sau đây gọi chung là cấp xã) và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Nghị định quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể như sau: Đối với phường: Loại I là 23 người; loại II là 21 người; loại III là 19 người; Đối với xã, thị trấn: Loại I là 22 người; loại II là 20 người; loại III là 18 người.

Thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để tính số lượng công chức ở cấp xã tăng thêm như sau: Phường thuộc quận cứ tăng thêm đủ 1/3 (một phần ba) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 công chức. Các đơn vị hành chính cấp xã còn lại cứ tăng thêm đủ 1/2 (một phần hai) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 công chức; Ngoài việc tăng thêm công chức theo quy mô dân số quy định tại điểm a nêu trên thì đơn vị hành chính cấp xã cứ tăng thêm đủ 100% mức quy định về diện tích tự nhiên được tăng thêm 01 công chức.

Cán bộ cấp xã được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo so với mức lương cơ sở như sau: Bí thư Đảng ủy: 0,30. Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 0,25. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 0,20. Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 0,15. Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức vụ, chức danh cán



Ảnh minh họa

bộ, công chức cấp xã khác với chức vụ, chức danh hiện đảm nhiệm mà giảm được 01 người trong số lượng cán bộ, công chức cấp xã được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc bằng 50% mức lương (bậc 1), cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có) của chức vụ, chức danh kiêm nhiệm; phụ cấp kiêm nhiệm chức vụ, chức danh không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức vụ, chức danh (kể cả trường hợp Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân) cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm cao nhất. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chức vụ, chức danh được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm trong trường hợp số lượng chức danh bố trí kiêm nhiệm lớn hơn số lượng cán bộ, công chức cấp xã giảm được so với quy định.

Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt

động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.

Nghị định cũng quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể như sau: Loại I là 14 người; loại II là 12 người; loại III là 10 người.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ số lượng đơn vị hành chính cấp xã có quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để tính số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tăng thêm như sau: Phường thuộc quận cứ tăng thêm đủ 1/3 (một phần ba) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách. Các đơn vị hành chính cấp xã còn lại cứ tăng thêm đủ 1/2 (một phần hai) mức quy định về quy mô dân số thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách.

Ngoài việc tăng thêm người hoạt động không chuyên trách theo quy mô dân số quy định nêu trên thì đơn vị hành chính cấp xã cũ tăng thêm đủ 100% mức quy định về diện tích tự nhiên được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách.

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp. Ngân sách Trung ương thực hiện khoán quỹ phụ cấp bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã như sau: Đơn vị hành chính cấp xã loại I được khoán quỹ phụ cấp bằng 21,0 lần mức lương cơ sở; Đơn vị hành chính cấp xã loại II được khoán quỹ phụ cấp bằng 18,0 lần mức lương cơ sở; Đơn vị hành chính cấp xã loại III được khoán quỹ phụ cấp bằng 15,0 lần mức lương cơ sở. Đối với đơn vị hành chính cấp xã có số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tăng thêm thì tổng mức khoán quỹ phụ cấp được tính tăng thêm tương ứng bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/01 người hoạt động không chuyên trách tăng thêm.

Thực hiện khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Ngân sách Trung ương khoán quỹ phụ cấp để chi trả hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn, tổ dân phố như sau: Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan

có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở. Trường hợp thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên chuyển thành tổ dân phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã thì được giữ mức khoán quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở. Đối với các thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a nêu trên được khoán quỹ phụ cấp bằng 4,5 lần mức lương cơ sở. Trường hợp đơn vị hành chính cấp huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã thì thôn, tổ dân phố quy định tại điểm a và điểm b nêu trên được xác định theo đơn vị hành chính cấp huyện đó. Nghị định có hiệu lực từ 01/8/2023.

TIN THẾ GIỚI

1. Kết quả chuyến thăm Trung Quốc và tham dự Hội nghị Diễn đàn Kinh tế thế giới của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Nhận lời mời của Thủ tướng nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa Lý Cường và Nhà sáng lập kiêm Chủ tịch điều hành Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) Klaus Schwab, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thăm chính thức nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và dự Hội nghị thường niên các nhà tiên phong lần thứ 14 của WEF từ ngày 25 - 28/6/2023.

Đây là chuyến thăm Trung Quốc đầu tiên của đồng chí Phạm Minh Chính trên cương vị Thủ tướng Chính phủ, diễn ra vào thời điểm Việt Nam và Trung Quốc kỷ niệm 15 năm thiết lập khuôn khổ quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (tháng 6/2008 - 6/2023), trong bối cảnh quan

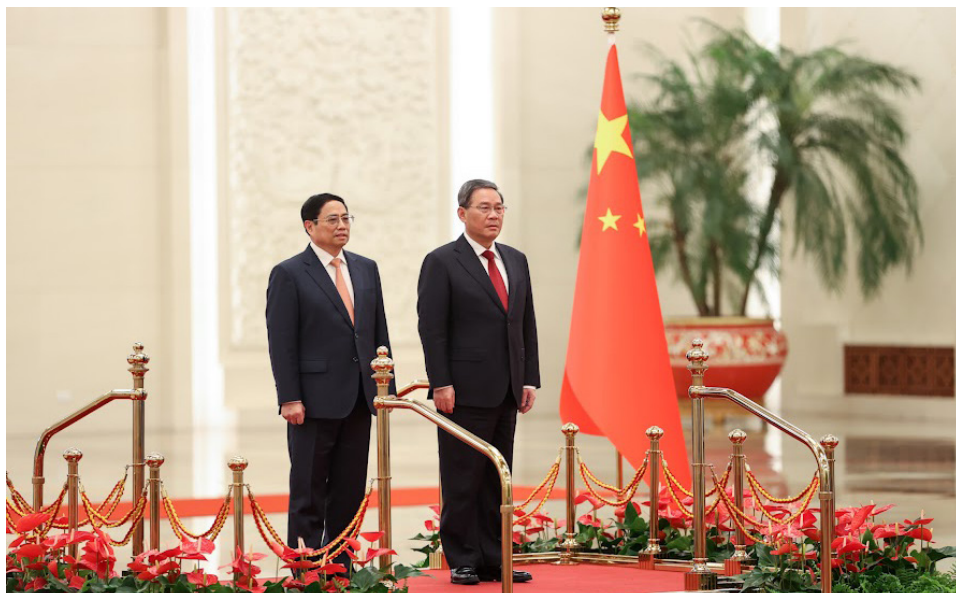
hệ hai Đảng, hai nước duy trì cục diện phát triển và đạt nhiều thành quả tích cực mới.

Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp và đạt nhiều kết quả quan trọng, thể hiện:

Một là, trong các cuộc gặp, các đồng chí lãnh đạo cấp cao Trung Quốc đều khẳng định hết sức coi trọng quan hệ hữu nghị hai Đảng, hai nước, thể hiện thành ý, thiện chí trong việc làm sâu sắc hơn nữa các mặt hợp tác giữa hai bên, nhất là trên kênh Đảng, trong các lĩnh vực trọng yếu như quốc phòng, an ninh. Đặc biệt, Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình khẳng định, việc phát triển quan hệ với Việt Nam là lựa chọn chiến lược của Trung Quốc, Trung Quốc coi trọng phát triển quan hệ lâu dài với Việt Nam.

Hai là, hai bên nhất trí nâng cao chất lượng hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, đẩy mạnh kết nối giao thông, duy trì giao thương thông suốt, bảo đảm chuỗi sản xuất và chuỗi cung ứng. Phía Trung Quốc khẳng định sẽ tăng cường nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam, tăng thêm hạn ngạch cho hàng hóa Việt Nam quá cảnh bằng đường sắt Trung Quốc đi nước thứ ba, mở rộng đầu tư chất lượng cao của Trung Quốc vào những lĩnh vực phù hợp với nhu cầu của Việt Nam.

Ba là, hai bên đạt nhiều nhất trí quan trọng về duy trì giao lưu, tiếp xúc thường xuyên qua kênh Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, giữa các bộ, ngành, địa phương, nhân dân hai nước. Nhất trí khôi phục các hoạt động giao lưu nhân dân, qua đó tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân hai nước, đặc biệt là



Lễ đón Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Trung Quốc được tổ chức trọng thể tại Đại lễ đường Nhân dân ở Thủ đô Bắc Kinh, do Thủ tướng Trung Quốc Lý Cường chủ trì.

thế hệ trẻ về truyền thống hữu nghị của hai Đảng, hai nước.

Cũng trong thời gian này, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dẫn đầu Đoàn Việt Nam đã tham dự Hội nghị thường niên các nhà tiên phong lần thứ 14 của WEF đạt nhiều kết quả quan trọng, thể hiện:

Thứ nhất, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chia sẻ nhiều quan điểm, cách tiếp cận, những định hướng, giải pháp hữu hiệu, thiết thực, kịp thời, xuất phát từ thực tiễn và kinh nghiệm của Việt Nam, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Thông điệp của Thủ tướng về ba yếu tố nền tảng cho phát triển kinh tế là bảo đảm hòa bình, ổn định, đoàn kết, hợp tác quốc tế, cách tiếp cận toàn cầu, toàn dân, toàn diện, đặc biệt là khơi thông nguồn lực, thúc đẩy các động lực tăng trưởng và phát huy tiềm năng của doanh nghiệp nhỏ và vừa được đánh giá cao và trở thành định hướng thống nhất cao tại Hội nghị WEF.

Thứ hai, sự tham gia của Thủ tướng Phạm Minh Chính

tiếp tục góp phần thúc đẩy thực chất quan hệ giữa Việt Nam và WEF. Việc hai bên ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023 - 2026, tập trung vào những lĩnh vực khả thi như: chuyển đổi xanh, tài chính xanh, chuyển đổi số... đã tạo nền tảng để tăng cường quan hệ hai bên trong giai đoạn mới.

Thứ ba, sự tham gia của Việt Nam tại hội nghị với nhiều cuộc gặp gỡ, trao đổi cởi mở, thân tình của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính với lãnh

đạo các tập đoàn hàng đầu đã góp phần tiếp tục truyền tải đến cộng đồng doanh nghiệp toàn cầu về những thành tựu, tiềm năng, thế mạnh, những mục tiêu và định hướng phát triển của Việt Nam. Đây là cơ hội tốt để các doanh nghiệp nước ngoài hiểu sâu sắc hơn về chủ trương, chính sách, môi trường đầu tư, qua đó tăng cường niềm tin và đẩy mạnh đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

Chuyến thăm chính thức Trung Quốc và dự Hội nghị thường niên các nhà tiên phong lần thứ 14 của WEF của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã thành công tốt đẹp. Chuyến thăm đã tạo được dấu ấn tốt với chính giới, cộng đồng doanh nghiệp quốc tế về vai trò, vị thế của Việt Nam, tiềm năng và triển vọng kinh tế Việt Nam. Những đóng góp thiết thực của Việt Nam tại Hội nghị WEF không chỉ góp phần quan trọng vào thành công của Hội nghị, thúc đẩy quan hệ Việt Nam - WEF, mà còn tăng cường hơn nữa việc thu hút các nguồn lực bên ngoài phục vụ thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đất nước.



Thủ tướng chia sẻ những kinh nghiệm, bài học của Việt Nam trong quá trình chống dịch và phục hồi, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tại Hội nghị Diễn đàn Kinh tế thế giới Thiên Tân.

2. Hiệp định về Biển cả - Văn kiện thứ 3 thực thi Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982)

Vừa qua, Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Hiệp định về bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học biển ngoài vùng tài phán quốc gia (Hiệp định về Biển cả). Văn kiện này góp phần quan trọng trong việc củng cố hệ thống các văn kiện dựa trên Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS 1982) trong quản trị các vùng biển và đại dương, đảm bảo sự phát triển bền vững cho tất cả các quốc gia.

Đây là văn kiện thứ 3 thực thi UNCLOS, sau văn kiện về đàn cá di cư và văn kiện nhằm thực thi Phần XI của Công ước. Hiệp định gồm 17 Chương, 76 Điều, 2 Phụ lục với nội dung chính xoay quanh một số vấn đề gồm: (i) Chia sẻ lợi ích nguồn gene biển; (ii) Thiết lập vùng bảo tồn biển; (iii) Đánh giá tác động môi trường; (iv) Xây dựng năng lực và chuyển giao công nghệ; (v) Vấn đề chung như cơ chế ra quyết định của Hội nghị các quốc gia thành viên, thành lập, vận hành các cơ quan, thể chế để thực hiện văn kiện, giải quyết tranh chấp, cơ chế tài chính...

Hiệp định về đa dạng sinh học ở vùng biển nằm ngoài quyền tài phán quốc gia (Hiệp định về Biển cả), ghi nhận nguyên tắc nền tảng về việc nguồn gene biển là di sản chung của nhân loại, là cơ sở để mọi lợi ích thu được từ nguồn gene biển cần được chia sẻ công bằng với tất cả các quốc gia. Đáng chú ý, lần đầu tiên “thông tin chuỗi số hóa về nguồn gene”, được coi là một

“tài sản số” gắn liền với nguồn gene biển và lợi ích liên quan có thể được chia sẻ cho toàn thể nhân loại theo một cơ chế được Hiệp định xác định. Trong bối cảnh khả năng tiếp cận, khai thác tài nguyên gene biển giữa các quốc gia phát triển và đang phát triển còn cách biệt, văn kiện này đánh dấu sự thỏa hiệp giữa các nhóm nước có lợi ích khác nhau trong việc thúc đẩy các hoạt động bảo tồn và khai thác bền vững nguồn gene biển ngoài vùng tài phán quốc gia, xây dựng năng lực và chuyển giao công nghệ, đồng thời bảo đảm công bằng trong chia sẻ lợi ích từ việc khai thác và sử dụng bền vững nguồn gene biển phong phú. Các nước thành viên UNCLOS đánh giá việc thông qua văn bản của Hiệp định là một “chiến thắng của chủ nghĩa đa phương và của những nỗ lực toàn cầu nhằm chống lại các xu hướng hủy diệt đại dương”.

Phát biểu tại Hội nghị, Đại sứ Đặng Hoàng Giang, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên hợp quốc, Trưởng đoàn đàm phán, khẳng định Hiệp định thể hiện sự cam kết và quyết tâm mạnh mẽ của cộng đồng quốc tế trong việc đạt được một văn kiện nhằm bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng biển ngoài phạm vi tài phán quốc gia. Hiệp định này sẽ củng cố hơn nữa Công ước Liên hợp quốc về Luật biển 1982 (UNCLOS), là khuôn khổ pháp lý toàn diện cho mọi hoạt động trên biển; tăng cường chủ nghĩa đa phương. Đồng thời, là một dấu mốc mới trong sự phát triển của luật pháp quốc tế, góp phần thực hiện Thập kỷ Liên hợp quốc về khoa học biển phục vụ phát triển bền vững, thực hiện Mục tiêu phát

triển thứ 14 về bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn tài nguyên biển phục vụ phát triển bền vững.

3. Nhật báo Tài chính Financial Times (FT) của Anh ngày 09/7, nhận định thời khắc của nền kinh tế của Việt Nam đã đến

Theo đó, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng vọt lên mức cao nhất trong một thập kỷ vào năm 2022. Những tập đoàn tên tuổi lớn trong đó có Dell, Google, Microsoft và Apple đều đã chuyển một phần chuỗi cung ứng đến Việt Nam. Với lợi thế vị trí gần Trung Quốc, chi phí thấp cùng với lực lượng lao động trẻ và được đào tạo tốt, Việt Nam là nền kinh tế phát triển nhanh nhất ở châu Á vào năm ngoái (tăng trưởng 8%) và là một trong số ít nền kinh tế trên toàn cầu đạt được mức tăng trưởng hai năm liên tiếp kể từ đại dịch Covid-19. Trong ngắn hạn, để tiếp tục thu hút sự chú ý của nhà đầu tư, Việt Nam cần củng cố môi trường kinh doanh. Về lâu dài, để đáp ứng mục tiêu đầy tham vọng trở thành nền kinh tế có thu nhập cao vào năm 2045, Việt Nam phải tận dụng lợi ích tăng trưởng sản xuất để đa dạng hóa nền kinh tế. Trong thập kỷ tới, Việt Nam phải nâng cao năng lực sản xuất và đặc biệt là cơ sở hạ tầng cần được nâng cấp khi mạng lưới điện quốc gia đang phải chịu sức ép của nhu cầu công nghiệp ngày càng tăng. Ngân hàng thế giới (WB) cũng khuyến nghị Việt Nam hỗ trợ nhiều hơn cho việc áp dụng công nghệ, tăng cường kỹ năng quản lý và tiếp tục giảm bớt các hạn chế đối với FDI trong lĩnh vực dịch vụ để hướng tới sự thịnh vượng lâu dài.



Tàu container bốc dỡ hàng hóa tại Cảng container Quốc tế Tân Cảng Hải Phòng

VĂN BẢN MỚI

1. Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 30/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh thực hiện đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06), thời gian qua, cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ được phân công và đã đạt được những kết quả quan trọng, đặc biệt là hoàn thành công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn trước thời hạn đăng ký với Bộ Công an.

Trong thời gian tới, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh

điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn, nhằm đạt mục tiêu của nhóm giải pháp phát triển về công dân số, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về dân cư, cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân được hưởng những tiện ích của Đề án 06 mang lại, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân trong tỉnh, phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an trong việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử đảm bảo yêu cầu và tiến độ quy định. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, địa phương; vai trò của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên trong triển khai thực hiện.

2. Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền bằng các hình thức phong phú, đa

dạng để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng và tiện ích của tài khoản định danh điện tử mang lại đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Từ đó, tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của toàn thể nhân dân tạo thành phong trào về đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử trong toàn tỉnh.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh, các huyện, thành phố tăng cường công tác lãnh đạo đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06 nói chung, nhiệm vụ cấp tài khoản định danh điện tử nói riêng. Đồng thời, quan tâm bố trí kinh phí hỗ trợ theo quy định cho lực lượng công an mua sắm máy móc, trang thiết bị cần thiết phục vụ thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra.

4. Công an tỉnh tập trung lực lượng, cơ sở vật chất cho công tác cấp tài khoản định danh điện tử, chủ động xây dựng kế hoạch, phương án triển khai cấp tài khoản định danh điện tử phù hợp với từng địa bàn. Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các biện pháp, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử và phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp



Lực lượng thanh niên Đơn Dương hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

chính quyền trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, cán bộ, hội viên, đoàn viên tích cực đồng thuận, hưởng ứng, vận động người thân, gia đình tự giác đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử theo chủ trương của tỉnh.

6. Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, đôn đốc, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Chỉ thị này.

2. Công điện của Chủ tịch UBND tỉnh (ngày 4/7) về việc chủ động phòng, chống sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân trước và trong mùa mưa lũ

Theo đó, để chủ động phòng, chống sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản cho người dân và công trình cơ sở hạ tầng, nhất

là trong mùa mưa bão năm 2023, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT-TKCN) tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc chủ động chỉ đạo, triển khai công tác phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở nói riêng. Trong đó, tiếp tục chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, sát với tình hình thực tế và thực sự hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 2728-CV/TU ngày 29/6/2023 và chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Công điện: số 274/CĐ-UBND ngày 11/01/2023, số 5456/CĐ ngày 23/6/2023, số 3517/CĐ-UBND ngày 20/4/2023 và các Văn bản: số 3500/UBND-GT ngày 19/4/2023, số 4801/UBND-GT ngày 01/6/2023, số 5269/UBND-GT ngày 18/6/2023, số 5623/UBND-XD ngày 29/6/2023, 5672/UBND-GT ngày 30/6/2023, số 5681/UBND-GT ngày 30/6/2023, số 5670/UBND-GT ngày 30/6/2023.

Tuyệt đối không được lơ là, chủ quan trọng công tác PCTT-TKCN; chịu trách nhiệm

trước Thường trực Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh đối với kết quả thực hiện công tác chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các địa phương quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát việc cấp phép, khai thác cát, sỏi trên sông, suối để hạn chế xảy ra sạt lở; bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng để phục vụ cho các công trình dự án trên địa bàn tỉnh, nhất là dự án hạ tầng giao thông, thủy lợi, nông nghiệp; trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản để xảy ra sạt lở thì yêu cầu tổ chức, cá nhân đó tự bỏ kinh phí để khắc phục; xử lý nghiêm các trường hợp khai thác, tập kết cát, sỏi, vật liệu xây dựng trái phép theo đúng quy định của pháp luật.

Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra, rà soát công tác bảo đảm an toàn đối với toàn bộ các công trình đang xây dựng trên địa bàn tỉnh, nhất là các công trình xây dựng ở khu dân cư ven sông, suối, sườn dốc, khu vực có độ chênh taluy âm/dương lớn; kiên quyết đình chỉ việc xây dựng công trình nếu không bảo đảm an toàn hoặc có nguy cơ gây sạt lở, ảnh hưởng đến dòng chảy, thoát lũ.

Kiểm tra, rà soát công tác quản lý đô thị và hoạt động xây dựng để hạn chế xảy ra sự cố sạt lở; nghiên cứu đề xuất giải pháp để khắc phục tình trạng ngập cục bộ tại các đô thị, khu dân cư khi mưa lớn (nhất là địa bàn thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc).

UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ các khu vực trường học, cơ sở y tế, trụ sở cơ quan, doanh trại ven sông, suối, khu vực sườn dốc, khu vực có độ chênh taluy âm/dương lớn để kịp thời phát hiện các khu vực có nguy cơ sạt lở khi mưa lớn; kiên quyết tổ chức di dời hoặc có phương án chống sạt lở, sơ tán khi có tình huống xấu nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thiệt hại về tài sản cho người dân và cơ sở hạ tầng; đồng thời, chuẩn bị phương án hỗ trợ tái định cư, ổn định đời sống cho các hộ dân phải di dời.

Kiểm soát chặt chẽ công tác quy hoạch, cấp phép xây dựng (nhà cửa, công trình) ven sông, suối, sườn dốc, khu vực có độ chênh taluy âm/dương lớn... nhằm khắc phục tình trạng nhà cửa, công trình lấn chiếm dòng chảy, giảm nguy cơ bị ảnh hưởng do sạt lở; đồng thời, chủ động rà soát, sắp xếp lại dân cư tại các khu vực không bảo đảm an toàn.

Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách và huy động các nguồn lực hợp pháp khác tại địa phương để xử lý ngay các điểm mất an toàn, có nguy cơ sạt lở cao; đồng thời, tổ chức kiểm tra, rà soát, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân xây dựng công trình không phép, trái phép theo quy định của pháp luật (nhất là các công trình lấn chiếm bờ sông, lòng suối, kênh mương thoát nước; các công trình xây dựng trên sườn dốc, khu vực có độ chênh taluy âm/dương lớn, vùng trũng thấp); kiên quyết giải tỏa đối với các trường hợp vi phạm, tổ chức cưỡng chế giải tỏa (khi cần

thiết) để đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân trong mùa mưa bão.

Sở Công thương chỉ đạo các Công ty Thủy điện và đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện các giải pháp để phòng, chống sạt lở nhằm bảo đảm an toàn đối với lực lượng và công trình thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, nhất là hệ thống cung cấp, truyền tải điện, công trình thủy điện...



Đồng chí Trần Văn Hiệp-Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo công tác cứu nạn, cứu hộ, khắc phục hậu quả trong vụ sạt lở taluy nghiêm trọng tại công trình xây dựng trên đường Hoàng Hoa Thám, phường 10, TP Đà Lạt.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lâm Đồng tăng thời lượng tuyên truyền pháp luật, phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng nhận biết, ứng phó thiên tai và kịp thời cập nhật, thông tin dự báo thời tiết, cảnh báo về thiên tai cho người dân biết, chủ động phòng tránh nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản khi xảy ra sạt lở, lũ quét, ngập lụt, ngập cục bộ.. do mưa bão.

Ban Chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh và cấp huyện thường

xuyên, liên tục, cập nhật, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết, sự cố, thiên tai, sạt lở trên địa bàn để chủ động chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả, hạn chế thiệt hại do thiên tai, sạt lở theo chức năng nhiệm vụ được giao; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, máy móc, trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn; chỉ đạo, điều

phối và phối hợp triển khai công tác ứng phó, tìm kiếm cứu nạn bảo đảm kịp thời, hiệu quả (khi có tình huống sự cố xảy ra).

Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các cấp ủy Đảng, các Huyện ủy, Thành ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền và hệ thống chính trị ở cơ sở tích cực tham gia thực hiện các nội dung, nhiệm vụ nêu trên; đồng thời, các đồng chí Bí thư Thành ủy, Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh đối với kết quả thực hiện công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai tại địa phương...

B.B.T

SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2023 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

 HỒNG VĨNH

Ngày 10/7/2023 Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TU về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, Tỉnh ủy đã đề ra 06 quan điểm chỉ đạo:

- Sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ; thực hiện theo từng giai đoạn, mỗi giai đoạn có trọng tâm, cách làm phù hợp, chặt chẽ, thận trọng, hiệu quả, theo nguyên tắc: Nơi đã rõ, có điều kiện thuận lợi thì làm trước; phù hợp với quy hoạch tổng thể, yêu cầu phát triển; bảo đảm ổn định chính trị - xã hội lâu dài, không gây xáo trộn lớn. Bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng...

- Sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã gắn với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã nhằm tổ chức hợp lý ĐVHC phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của địa phương; hoàn thiện thể chế về ĐVHC, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả...

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã ngoài việc căn cứ các tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số; cần chú trọng cân nhắc kỹ các yếu tố đặc thù về lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý - tự nhiên, cộng đồng dân cư và yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội; phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 phải phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị; xác định rõ đối tượng, lộ trình sắp xếp và phải bảo đảm sự đồng thuận của Nhân dân.

- Khuyến khích các địa phương chủ động đề xuất sắp xếp ĐVHC tinh gọn, phù hợp với thực tiễn địa phương mình (kể cả các ĐVHC đã bảo đảm tiêu chuẩn). Không bắt buộc thực hiện sắp xếp đối với các ĐVHC đã thực hiện sắp xếp giai

đoạn trước, ổn định từ lâu, có vị trí biệt lập, có các yếu tố đặc thù và các ĐVHC nông thôn đã được quy hoạch thành ĐVHC đô thị.

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ phải thực hiện nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở; kịp thời giải quyết chế độ, chính sách hợp lý cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan và có lộ trình bố trí, sắp xếp hợp lý để bảo đảm đúng số lượng quy định.

Cùng các mục tiêu đến năm 2030, như sau:

* Giai đoạn 2023 - 2025:

- Thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định; ĐVHC cấp huyện thuộc diện khuyến khích; ĐVHC cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% quy định, cụ thể:

- + Nhập 03 ĐVHC huyện, gồm: Huyện Đạ Huoai, huyện Đạ Tẻh, huyện Cát Tiên thành 01 ĐVHC huyện.

- + Nhập ĐVHC huyện Lạc Dương vào ĐVHC thành phố Đà Lạt.

- + Điều chỉnh địa giới hành chính 05 xã của huyện

Bảo Lâm (gồm: Lộc An, Lộc Nam, Tân Lạc, Lộc Thành và Lộc Tân) vào thành phố Bảo Lộc.

+ Nhập ĐVHC xã Triệu Hải vào ĐVHC xã Quảng Trị thuộc huyện Đa Thiện.

+ Nhập ĐVHC xã Quảng Lập vào ĐVHC xã Pró thuộc huyện Đơn Dương.

- Sắp xếp đối với một số ĐVHC cấp xã thuộc các ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025 mà không đủ điều kiện, tiêu chí, thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Khuyến khích các địa phương chủ động đề xuất sắp xếp ĐVHC tinh gọn, phù hợp với thực tiễn địa phương (kể cả các ĐVHC đã bảo đảm tiêu chuẩn). Không bắt buộc thực hiện sắp xếp (trừ trường hợp địa phương có nhu cầu sắp xếp) đối với ĐVHC cấp xã đã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021.

* Giai đoạn 2026 - 2030:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các ĐVHC cấp xã có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 100% quy định và các ĐVHC cấp xã trực thuộc cấp huyện thuộc diện khuyến khích nhằm giảm số lượng ĐVHC cấp xã theo đề xuất của chính quyền địa phương.

- Khuyến khích các địa phương chủ động đề xuất sắp xếp ĐVHC tinh gọn, phù hợp với thực tiễn địa phương mình (kể cả các ĐVHC đã bảo đảm tiêu chuẩn). Không bắt buộc thực hiện sắp xếp (trừ trường hợp địa phương có nhu cầu sắp xếp) đối với ĐVHC cấp xã trong tỉnh đã thực hiện sắp xếp trong các giai đoạn trước.

Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy xác định 10 nhiệm vụ, giải pháp:

1. Xây dựng Phương án tổng thể, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và 2026 - 2030; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã theo phương án, đề án được phê duyệt.

3. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tập trung giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức ở ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp.

4. Rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã đáp ứng yêu cầu thực tiễn, khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 và tạo thuận lợi cho việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

5. Thực hiện các thủ tục liên quan đến thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và 2026 - 2030. Thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của công dân, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và 2026 - 2030 theo lộ trình.

6. Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và 2026 - 2030.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và kiện toàn tổ chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (bao gồm cả ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025).

8. Thực hiện sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; tổng kết sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

9. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của việc thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

10. Cấp ủy, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, nhất là người đứng đầu có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, đề cao trách nhiệm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong tổ chức triển khai thực hiện. Xác định kết quả thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã phù hợp theo quy định là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu.

H.V

Đà Lạt: NIỀM TIN VÀ TRIỂN VỌNG

 VINH QUANG

Trong nửa nhiệm kỳ qua, Đảng bộ Đà Lạt quyết tâm, đoàn kết, thống nhất, đồng thuận, hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội và Nghị quyết 04-NQ/TU. Qua đó, tạo thêm niềm tin và triển vọng về khả năng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ, đáp ứng kỳ vọng của Nhân dân trên địa bàn.

NIỀM TIN MỚI

Đại hội XII của Đảng bộ Đà Lạt quyết nghị 23 chỉ tiêu, 10 nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và 5 khâu đột phá, 5 công trình, dự án trọng điểm để tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025.

Nghị quyết 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về phát triển thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045” đề ra nhiệm vụ cụ thể cho Đảng bộ với mục tiêu phấn đấu đạt và vượt từ 5-10% các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Đà Lạt khóa XII; hoàn thành xây dựng thành phố thông minh, phát triển toàn diện, bền vững hướng đến văn minh hiện đại; có mức thu nhập trung bình cao.

Thực hiện Nghị quyết, Đảng bộ và chính quyền thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt được những kết quả quan trọng: Có 19 trong 23 nhóm chỉ tiêu đảm bảo tiến độ, đạt và vượt kế hoạch Nghị

quyết Đại hội và Nghị quyết 04; kinh tế tăng trưởng khá và ổn định; cơ cấu nền kinh tế cơ bản chuyển dịch đúng hướng, khu vực thương mại - dịch vụ chiếm 68,9% đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành” được quảng bá, thông tin, giới thiệu rộng rãi và gắn với phát triển du lịch; thương hiệu và phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa, thanh lịch, mến khách” được giữ gìn, phát huy giá trị; Festival Hoa Đà Lạt, các chương trình văn hóa, thể thao, sự kiện âm nhạc đẳng cấp quốc tế tổ chức thành công... góp phần làm đa dạng, phong phú các hoạt động du lịch, đáp ứng nhu cầu và thu hút du khách đến với Đà Lạt.

Tình trạng ùn tắc giao thông thường xảy ra vào các dịp lễ, tết, mùa cao điểm du lịch được giải quyết; Đà Lạt đã đầu tư cải tạo, mở rộng các nút giao, vòng xuyến trọng điểm ùn tắc trước nay; đồng thời lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông, nâng cấp, mở rộng một loạt các tuyến đường ở khu vực trung tâm nhằm cải

thiện hạ tầng giao thông đô thị. Đèo Prenn được nâng cấp, mở rộng; cùng với việc đầu tư xây dựng đường vành đai thành phố... Diện mạo Đà Lạt có sự thay đổi rõ nét.

Cùng với đó, thành phố quyết tâm đổi mới, quyết liệt, nêu gương, trách nhiệm, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cấp ủy, chính quyền các cấp đã mang lại niềm tin mới trong Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố.

TRIỂN VỌNG MỚI

Bên cạnh những mặt đạt được, Thành ủy Đà Lạt đã thẳng thắn nhìn nhận những mặt khó khăn, hạn chế và đề ra nhiệm vụ, giải pháp để tập trung thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ, đó là:

Nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc tu dưỡng,

rèn luyện phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nêu gương và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; điều chỉnh linh hoạt các giải pháp để bảo đảm hoàn thành kế hoạch đề ra.

Tiếp tục thực hiện 04 nghị quyết chuyên đề của Thành ủy về phát triển du lịch chất lượng cao; nông nghiệp công nghệ cao; quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quản lý quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, trật tự đô thị. Tích cực đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, phát triển sản xuất, kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn, trọng tâm là đẩy mạnh thu hút các dự án mới, có công nghệ tiên tiến, hiện đại, đầu tư vào những lĩnh vực ưu tiên, có thế mạnh của thành phố. Chủ động thực hiện hiệu quả công tác thu ngân sách, kế hoạch đầu tư công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, không để tạo áp lực lớn cho những năm cuối nhiệm kỳ.

Triển khai rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định 257 của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành các quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết của thành phố để quản lý đô thị gắn với triển khai đề án xây dựng thành phố thông minh; tập trung thực hiện đề án

xây dựng thành phố sáng tạo về âm nhạc, đề án xây dựng đô thị di sản; xây dựng Làng đô thị Xanh tại xã Xuân Thọ.

Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, chủ động và tranh thủ các nguồn lực để đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng đô thị, phối hợp thúc đẩy xây dựng đường vành đai ngoài, hỗ trợ và khuyến khích đầu tư phát triển các công trình hạ tầng phục vụ du lịch, bảo tồn và tôn tạo các danh lam thắng cảnh để phát huy thế mạnh và khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch của thành phố.

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững và nâng chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia; công tác phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, công tác an sinh xã hội. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”, văn hóa bản địa đồng bào dân tộc thiểu số.

Tập trung xây dựng thành phố thông minh; phát triển du lịch, dịch vụ thực sự trở thành ngành kinh tế động lực, mũi nhọn; hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tháo gỡ, di dời nhà kính, nhà lưới ra khỏi khu vực nội ô, chuyển đổi sang phương thức canh tác nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ với các các loại giống cây trồng mới, hiệu quả kinh tế; nâng mức thu nhập trung bình cao cho người dân.

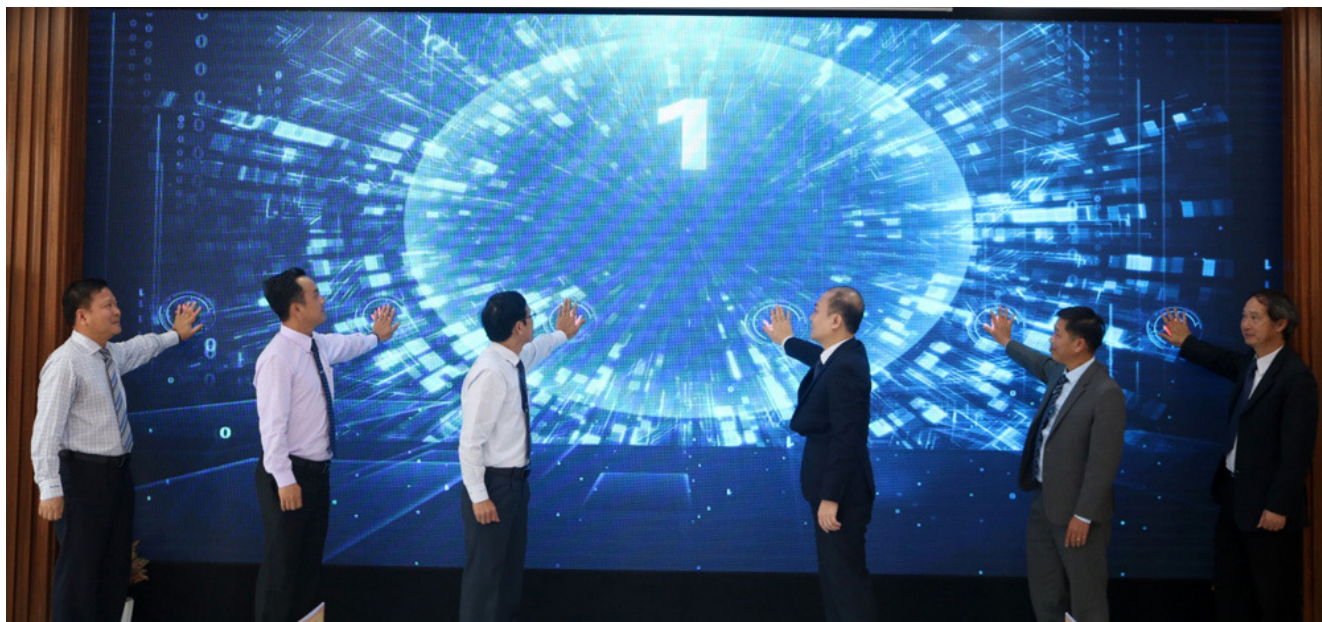
Đặc biệt, khi đường bộ cao tốc Dầu Giây - Liên Khương hoàn thành; Cảng hàng không Liên Khương được nâng cấp; quốc lộ 28B, các cầu trên Quốc lộ 20, đường Trường Sơn Đông hoàn thành đầu tư nâng cấp, mở rộng ... sẽ rút ngắn được thời gian đi lại giữa các địa phương, nhất là giữa thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Lạt. Thêm vào đó, các dự án Khu Hòa Bình, Công viên đường Nguyễn Văn Cừ, Phạm Ngũ Lão, các công trình dự án trọng điểm của thành phố hoàn thành và hoạt động kinh tế đem đi vào hoạt động... Đà Lạt sẽ có nhiều không gian phát triển, diện mạo mới, triển vọng phát triển toàn diện, bền vững, ngày càng văn minh hiện đại, đáp ứng kỳ vọng của Nhân dân trên địa bàn.

V.Q



ĐẠ TÊ: “BƯỚC CHUYỂN” SAU NỬA NHIỆM KỲ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

 THÂN THU HIỀN



Năm 2022, huyện Đạ Tẻh đã khai trương Trung tâm Điều hành thông minh IOC.

Sau 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, với sự quyết tâm, đoàn kết, chủ động, sáng tạo, huyện Đạ Tẻh đã lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm phù hợp với thực tiễn của địa phương và thực hiện các chỉ tiêu với nhiều kết quả khởi sắc.

NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU

Bí thư Huyện ủy Đạ Tẻh Nguyễn Mạnh Việt cho biết, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 19 chỉ tiêu cụ thể đặt ra trong nghị quyết, đến nay đã có 6 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch. Các chỉ tiêu khác đảm bảo tiến độ

giữa nhiệm kỳ, trong đó, kinh tế phát triển toàn diện, duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý, văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo, công tác xây dựng Đảng ngày càng được chú trọng và nâng cao...

Minh chứng được thể hiện qua từng con số như tốc độ tăng trưởng bình quân ước đạt 8,23%; thu nhập bình quân đầu người ước đạt 55,5 triệu đồng; giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích ước đạt 110 triệu đồng/ha. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2023 đạt 3.684 tỷ đồng; tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2023 ước đạt 280,5

tỷ đồng; tốc độ tăng trung bình đạt 21,1%/năm. Trong xây dựng nông thôn mới, toàn huyện có 5/8 xã được công nhận nông thôn mới nâng cao, trong đó có 1 xã được công nhận nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ nghèo đa chiều cuối năm 2023 ước còn 3,61%, trong đó hộ nghèo là 1,01% giảm 0,62% so với năm 2020; lao động qua đào tạo đến năm 2023 đạt 46%, tăng 6% so với năm 2020, đạt 92% chỉ tiêu nhiệm kỳ. Độ bao phủ Bảo hiểm xã hội ước đạt 19%, Bảo hiểm y tế ước đạt 94,9%; Bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 7,5%; dân số tự nhiên tăng từ 1 - 1,1%; hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh

bằng 97%; độ che phủ rừng đến năm 2023 đạt 63,06%...

Đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, từ năm 2020 đến nay, Đảng bộ huyện Đạ Tẻh luôn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tính đến tháng 4/2023, đã kết nạp được 158 đảng viên, đạt 63,2%. Kết quả phân loại tổ chức cơ sở đảng hàng năm đạt từ 91,8% - 97,3% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Tuy nhiên, để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đến cuối nhiệm kỳ, đòi hỏi huyện Đạ Tẻh phải vượt qua không ít thách thức, khó khăn, tồn tại như nhiều dự án giao thông triển khai chậm tiến độ do vướng công tác giải phóng mặt bằng; công tác phát triển, quảng bá và xúc tiến du lịch còn nhiều hạn chế; một số loại cây trồng tăng nhanh về diện tích nhưng thiếu bền vững về thị trường; liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm còn thiếu bền vững; hạ tầng nông nghiệp được đầu tư nhưng chưa đáp ứng được theo yêu cầu...

QUYẾT TÂM TẠO SỰ BỨT PHÁ

Bí thư Huyện ủy Đạ Tẻh khẳng định, với quyết tâm tạo sự bứt phá ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Huyện ủy Đạ Tẻh đã sớm xây dựng chương trình hành động, chương trình công tác, xác định rõ lộ trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Bên cạnh việc kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện và cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy bằng các kế hoạch, chương

trình hành động của Huyện ủy, trong 2 năm đầu thực hiện nghị quyết, Huyện ủy Đạ Tẻh đã ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề, kế hoạch để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các mặt công tác ở cơ sở. Từ đó, tạo ra bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống của Nhân dân.

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, huyện Đạ Tẻh tập trung triển khai, thực hiện các chương trình trọng tâm như phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao và liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số Tây Nguyên; chương trình đẩy mạnh cải cách hành chính, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế. Đồng thời, thực hiện công trình trọng điểm như đường nội thị giai đoạn 3 gắn với hệ thống thoát nước thị trấn Đạ Tẻh; xây dựng khu dân cư Tổ dân phố 3A gắn với xây dựng chợ Đạ Tẻh; xây dựng hệ thống kênh mương thủy lợi Đạ Lây; hoàn thiện hạ tầng thiết yếu khu vực Tôn K'Long.

Đồng chí Nguyễn Mạnh Việt cho biết trên cơ sở những kết quả đạt được, trong nửa nhiệm kỳ 2020 - 2025 còn lại, huyện Đạ Tẻh đòi hỏi quyết tâm hành động, tiếp tục tập trung chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khó khăn, quyết tâm thực hiện ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của cả nhiệm kỳ.

Các cấp ủy, tổ chức Đảng trong toàn huyện cần tiếp tục bám sát các mục tiêu, triển khai thực hiện theo định hướng của Chương trình hành động số 48, ngày 30/12/2022 về thực hiện Nghị quyết số 23 ngày 6/10/2022 của Bộ Chính trị về “Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” để triển khai trên địa bàn huyện; tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao và liên kết tiêu thụ sản phẩm; tạo điều kiện để mời gọi đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Đặc biệt, để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, tiến tới tổ chức khởi công Dự án xây dựng đường bộ Cao tốc đoạn Tân Phú - Bảo Lộc đi qua huyện Đạ Tẻh, địa phương cần triển khai thực hiện hiệu quả công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; tuyên truyền, vận động người dân ủng hộ chủ trương đầu tư xây dựng đường cao tốc và chấp hành nghiêm các quy định về xây dựng. Thực hiện tốt 3 Chương trình Mục tiêu quốc gia; tăng cường công tác xây dựng Đảng, trong đó chú trọng vai trò lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng, phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới công tác dân vận, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”, Bí thư Huyện ủy Đạ Tẻh nhấn mạnh.

T.T.H

“Trái ngọt” sau nửa nhiệm kỳ

 NGỌC NGÀ

C hứa phát triển bằng những địa phương khác trong toàn tỉnh, nhưng Đam Rông hôm nay đã có những bước chuyển mình lớn so với chính mảnh đất này thời gian trước. Đó là thành tựu đáng ghi nhận, là “trái ngọt” mà địa phương có được sau nửa nhiệm kỳ nỗ lực thực hiện mọi nhiệm vụ.

Đồng chí Đa Cát K’Hương - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Đam Rông nhận định: Địa bàn vùng sâu, vùng xa với 65% dân số là người đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), xuất phát điểm thấp luôn đặt ra những khó khăn lớn trong nhiệm vụ phát triển của Đam Rông. Tuy nhiên, trong nửa nhiệm kỳ qua, 37 tổ chức cơ sở đảng với 1.765 đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn đã nỗ lực thống nhất, chung tay thực hiện các nhiệm vụ.

Theo đó, tốc độ phát triển giá trị sản xuất theo giá so sánh đạt 10,2%. Trong đó, nông nghiệp vẫn là ngành kinh tế chủ đạo với nhiều chuyển biến tích cực, cơ cấu nông nghiệp của huyện chuyển dịch đúng hướng, trên địa bàn đã hình thành các vùng chuyên canh các loại cây trồng giá trị kinh tế cao. Có 23 hợp tác xã được hình thành và đi vào hoạt động, có 6 sản phẩm được UBND tỉnh



Nông nghiệp vẫn là ngành kinh tế chủ đạo của huyện Đam Rông và đang có nhiều chuyển biến tích cực.

công nhận sản phẩm OCOP.

Tổng giá trị sản xuất ngành Công nghiệp - xây dựng đạt 692.024,3 triệu đồng. Việc thu hút đầu tư xây dựng các khu công nghiệp, nhà máy chế biến dược liệu, các nhà máy ương tơ đầu tiên trên địa bàn huyện Đam Rông tại thôn Đắc Măng, xã Đạ R’sal là tín hiệu vui mở đầu cho những bước

tiến của địa phương này.

Hoạt động dịch vụ có tốc độ tăng trưởng đạt 11,9%. Dịch vụ vận tải ngày càng phát triển đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng và đi lại của Nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng bến xe Bằng Lăng nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hiện nay, đã thông tuyến đường từ

xã Đạ Tông, huyện Đam Rông đi xã Đưng K'nóh, huyện Lạc Dương (đường Trường Sơn Đông); đường Đạ K'nàng, huyện Đam Rông - Phúc Thọ, huyện Lâm Hà - huyện Di Linh tạo thuận lợi cho người dân đi lại, giao thương hàng hóa.

Huyện Đam Rông cũng đã tập trung quảng bá tiềm năng và các sản phẩm du lịch địa phương đến với đông đảo các đối tượng trong và ngoài tỉnh. Mới đây nhất, khu du lịch suối khoáng nóng DAANA tại xã Đạ Tông đã khai trương và đi vào hoạt động. Địa phương này tiếp tục kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, các cơ sở lưu trú và dịch vụ phục vụ du lịch tại Suối nước nóng (xã Đạ Tông, xã Đạ Long), Suối Tiêng Tang (xã Đạ M'Rông), Thác 7 tầng (xã Phi Liêng), khu vực trung tâm huyện. Chỉ đạo khôi phục một số làng nghề truyền thống; kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch được quan tâm đầu tư.

Hiện nay, 3/8 công trình trọng điểm đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, 7/21 dự án trọng điểm đang được triển khai, còn 14 dự án, UBND huyện đã lập và nộp hồ sơ để xuất chủ trương đầu tư.

Tổng thu ngân sách nhà nước nửa đầu nhiệm kỳ là 326.020 triệu đồng, bằng 55,5% chỉ tiêu nghị quyết. Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách đảm bảo đúng theo các quy định Luật Ngân sách nhà nước.

Đam Rông đang tập trung nguồn lực thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Hiện, địa phương này có 4/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Việc huyện Đam Rông thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững là thành tố quan trọng đóng góp vào nhiệm vụ xây

dựng nông thôn mới. Từ năm 2020 đến nay, huyện đã hỗ trợ xây dựng 289 căn nhà đại đoàn kết, tiếp nhận Đề án Hỗ trợ sinh kế 4 tỷ đồng (từ nguồn hỗ trợ của tỉnh) hỗ trợ sinh kế cho 268 hộ đồng bào DTTS nghèo tại 4 xã: Liêng Srônh, Đạ Long, Đạ Tông và Đạ M'rông để phát triển sản xuất, chăn nuôi. Đặc biệt, huyện Đam Rông đặc biệt chú trọng triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án đầu tư phát triển vùng đồng bào DTTS. Nhờ vậy đến nay, tỷ lệ hộ nghèo đến 30/6 của địa phương này còn 6,9%.

Tỷ lệ che phủ rừng của huyện đạt 63,67% là kết quả của việc địa phương tăng cường thực tế kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng nhất là các điểm nóng, khu vực giáp ranh, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng. Tiếp tục thực hiện tốt việc giao khoán quản lý, bảo vệ rừng. Nửa nhiệm kỳ qua, tổng số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp là 116 vụ, đã xử lý 114 vụ, đạt 98,27%. Cũng trong thời gian này, huyện Đam Rông đã xử lý nghiêm 37 công chức, viên chức để xảy ra sai phạm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, trong đó có 24 đảng viên.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển, các chính sách hỗ trợ, an sinh xã hội được đảm bảo. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực; kỷ luật, kỷ cương được nâng lên. Dân chủ trong Đảng được phát huy, đồng thuận trong xã hội được tăng cường.

"Trái ngọt" đã có nhưng song song với đó là những

vấn đề khó khăn đang đặt ra cho Đam Rông. Theo lãnh đạo của địa phương này nhận định: Năng lực lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức Đảng chưa tốt, thiếu kiểm tra, giám sát thường xuyên; hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp chưa sâu sát, quyết liệt trên một số mặt, một số lĩnh vực. Kinh tế tuy có bước phát triển nhanh nhưng chưa thực sự tương xứng với nguồn lực đầu tư của Nhà nước; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, sự đóng góp của kinh tế tập thể chưa đáng kể; hầu hết các doanh nghiệp tại địa phương có quy mô nhỏ, khả năng cạnh tranh kém. Cơ sở hạ tầng tuy đã được quan tâm đầu tư bằng nhiều nguồn vốn nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, nhất là tuyến QL 27 tiếp tục xuống cấp; kết quả, tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm chậm nên chưa tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển...

Nửa nhiệm kỳ tới, huyện Đam Rông xác định mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ nhanh và bền vững, thu hẹp khoảng cách giữa huyện với các địa phương trong tỉnh; huy động tối đa các nguồn lực để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân và giảm nghèo bền vững. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 3%, Đam Rông là huyện nông thôn mới.

Hiện, huyện đang tập trung thực hiện các nhiệm vụ nửa sau nhiệm kỳ với quyết tâm chính trị cao nhất để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

N.N

Công an huyện Lạc Dương

GIỮ VỮNG AN NINH TRẬT TỰ, KHÔNG ĐỂ BỊ ĐỘNG, BẤT NGỜ

 **HOÀNG KHÔI**



Lãnh đạo Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh, điều tra, xử lý tội phạm.

Theo báo cáo, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện Lạc Dương luôn được giữ vững ổn định, không để bị động, bất ngờ và “điểm nóng” về an ninh trật tự (ANTT). Tuy nhiên, tình hình trên địa bàn vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp đến công tác bảo đảm ANTT, an toàn xã hội (ATXH).

Sâu sát, nắm bắt và dự báo được tình hình Nhân dân, Công an huyện đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về bảo đảm ANTT, ban hành 13 văn bản chỉ đạo; bám sát khẩu hiệu hành động của toàn lực lượng Công an Nhân dân (CAND) năm 2023 “Xây dựng Công an Nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”.

Đồng thời triển khai, thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Ngành về công tác bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự ATXH, xây dựng lực lượng CAND vững mạnh.

Trên lĩnh vực bảo đảm an ninh chính trị, Công an huyện đã chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn các mục tiêu; an ninh trên lĩnh vực kinh tế và an ninh văn hóa - tư tưởng được giữ vững.

Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, Công an huyện đã ra quân 03 đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo đảm ANTT trên địa bàn huyện. Tổ chức bắt 01 đối tượng truy nã lần trốn trên địa bàn thị trấn Lạc Dương về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Phát hiện 16 vụ phạm pháp hình sự, đã điều tra,

phá án 11/11 vụ phạm tội về TTXH; khởi tố 02 vụ, 12 bị can vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản; khởi tố 03 vụ, 06 bị can tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực TTXH 03 vụ, 22 đối tượng, phạt cảnh cáo 03 đối tượng, phạt tiền 19 đối tượng.

Triển khai, thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, Công an huyện đã thụ lý 39 tin báo, tố giác về tội phạm. Kết quả giải quyết 25 tin, ra quyết định khởi tố vụ án hình sự 11 tin; quyết định không khởi tố vụ án hình sự 08 tin; tạm đình chỉ giải quyết 05 tin; chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 01 tin; hiện đang giải quyết 14 tin.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện thụ lý điều tra 29 vụ, 59 bị can, khởi tố mới 17 vụ, 39 bị can; điều tra bổ sung 02 vụ, 09 bị can. Kết quả giải quyết 20 vụ, 28 bị can; hiện đang tiếp tục điều tra 09 vụ, 32 bị can theo quy định.

Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông tổ chức tuần tra kiểm soát (TTKS) giao thông trên các tuyến đường của huyện và Quốc lộ 27C; phối hợp các lực lượng chức năng TTKS bảo đảm ANTT ban đêm tại các tuyến đường trên địa bàn huyện; qua đó phát hiện,

xử lý 796 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, trong đó vi phạm nồng độ cồn 192 trường hợp, ma túy 01 trường hợp, ra quyết định xử lý vi phạm hành chính với số tiền trên 2 tỷ đồng, tước giấy phép lái xe 111 trường hợp, tạm giữ 310 phương tiện các loại.

Công tác xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, Công an huyện đã tổ chức tuyên truyền, vận động, giáo dục pháp luật cho 2.268 lượt người, đồng thời phát 650 tờ rơi; xây dựng, đăng tải 35 bài viết tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm trên các trang mạng xã hội của Công an huyện để Nhân dân chủ động phòng ngừa, cảnh giác và phối hợp với lực lượng Công an trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Xây dựng và ra mắt 02 mô hình mới trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: Tổ liên gia tự quản về ANTT tại thôn Đa Nghit, xã Lát và Cổng trường an toàn về giao thông tại Trường Tiểu học Đa Nhím, xã Đa Nhím; duy trì hoạt động 11 mô hình phục vụ đắc lực cho công tác xây dựng phong trào bảo vệ ANTT tại

các địa bàn cơ sở.

Trong 6 tháng đầu năm được các cấp, các ngành khen thưởng 13 tập thể và 32 cá nhân của Công an huyện có thành tích xuất sắc phong trào bảo vệ ANTT, trong đó có 01 tập thể, 11 cá nhân được khen thưởng đột xuất.

Thượng tá Hà Xuân Tùng, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy, Trưởng Công an huyện, cho biết: Trong 6 tháng đầu năm 2023, Đảng ủy Công an huyện đã bám sát chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, Công an tỉnh, hoàn thành các mặt công tác trọng tâm đã đề ra, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai đồng bộ các biện pháp xử lý kịp thời các vụ việc về ANTT ngay từ cơ sở, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, biểu tình, bạo loạn. Cán bộ chiến sỹ chấp hành nghiêm điều lệnh nội vụ CAND và nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác.

Thời gian tới, Công an huyện tiếp tục quán triệt, triển khai tuyên truyền và tổ chức thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục

thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Chủ động thực hiện các kế hoạch, biện pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh thông tin - truyền thông, an ninh mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước. Chủ động nắm tình hình, triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn tại địa phương.

Triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và tấn công, trấn áp mạnh mẽ, “đánh mạnh”, “đánh trúng” các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật, kiên quyết không để tội phạm hoạt động trên địa bàn.

Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy; chủ động lực lượng sẵn sàng tham gia ứng phó kịp thời khi xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn, hạn chế đến mức thấp nhất về người và tài sản.

H.K

MÔ HÌNH HAY, CÁCH LÀM SÁNG TẠO >>>

KHI NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐỐI THOẠI, LẮNG NGHE DÂN

 ĐIỂM THƯƠNG

Lần đầu tiên trong lịch sử Đảng bộ huyện Đơn Dương, Bí thư Huyện ủy đến từng thôn, tổ dân phố gặp gỡ đối thoại, lắng nghe ý kiến người dân mỗi tối hàng tuần. Trên tinh thần “lắng nghe dân nói, nói cho dân hiểu, làm cho dân tin”, qua các buổi tiếp xúc, những vướng mắc, khó khăn của người dân đã được người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo giải quyết dứt điểm, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người dân.

LẮNG NGHE DÂN NÓI

8h tối, hội trường tổ dân phố Phú Thuận 2, thị trấn D'Rand trở nên nhộn nhịp khác thường, bà con Nhân dân ai cũng háo hức vì lần đầu được tham gia buổi đối thoại trực tiếp với Bí thư Huyện ủy tổ chức tại thôn. Với tinh thần cởi mở, thẳng thắn, các câu hỏi của người dân về các vấn đề an sinh xã hội, các chính sách mới... đều được Bí thư Huyện ủy trả lời đầy đủ, cụ thể và trực tiếp chỉ đạo các phòng, ban ghi nhận, xử lý kịp thời, dứt điểm các vấn đề mà người dân phản ánh tại buổi đối thoại.

Để buổi tiếp xúc, đối thoại có tính chất dân chủ, trọng tâm đạt hiệu quả, trước khi tiến hành, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, thị trấn đã rà soát, chuẩn bị nội dung đối thoại và thông báo đến Nhân dân rõ thời gian, chủ động chuẩn bị nội dung tham gia đối thoại. Thực tế, đối thoại là để lãnh đạo vừa lắng nghe, nhưng đồng thời là trả lời, giải đáp và giải quyết những ý kiến, kiến nghị chính đáng của người dân nhằm tháo gỡ vướng mắc giải quyết ngay từ cơ sở, tạo đồng thuận trong Nhân dân.

Bí thư Chi bộ tổ dân phố Phú Thuận 2 Nguyễn Sỹ Thận bày tỏ: Chúng tôi rất hài lòng về việc đồng chí Bí thư Huyện ủy và các ngành trả lời, giải đáp, giải quyết có tình, đúng lý các ý kiến, đề xuất, kiến nghị của Nhân dân. Qua đây, chúng tôi có dịp hiểu rõ hơn chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thấy rõ hơn trách nhiệm công dân của mình và gia đình đối với hàng xóm, cộng đồng, với địa phương, nhất là chú trọng nêu gương, giáo dục con cháu chăm ngoan học tập, lao động, tích cực hưởng ứng các phong



Bí thư Huyện ủy Đơn Dương Trương Văn Tùng đối thoại cùng người dân.

trào thi đua yêu nước.

Bà Phạm Thị Ngọc Thủy - Tổ trưởng tổ dân phố Phú Thuận 2 cũng chia sẻ: Những cuộc đối thoại cởi mở, cầu thị và có trách nhiệm của lãnh đạo cao nhất địa phương như thế là rất cần thiết trong tình hình có nhiều vấn đề phát sinh hàng tháng, hàng năm và khi các vấn đề được giải quyết kịp thời, tâm tư nguyện vọng của người dân được quan tâm cũng là sự củng cố thêm lòng tin với Đảng và chính quyền.

Từ những buổi đối thoại trực tiếp như tại tổ dân phố Phú Thuận 2 này, tâm tư, nguyện vọng, ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân dân được nắm bắt kịp thời, phát hiện những vướng mắc, phát sinh để giải quyết và nghiên cứu đề xuất, bổ sung, điều chỉnh các chủ trương, chính sách, quy định phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Tạo điều kiện để Nhân dân phát huy vai trò giám sát, kiểm tra đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trên tất cả lĩnh vực đời sống, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, qua đó tham gia có hiệu quả công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

NÓI CHO DÂN NGHE

Là cơ quan được giao nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội về công tác tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, ông Lê Đình Thủy - Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Đơn Dương cho rằng: Việc tổ chức Hội nghị tiếp xúc, đối thoại đã thực sự phát huy quyền làm chủ của Nhân dân ở cơ sở; đồng thời tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của lãnh đạo các cấp về trách nhiệm của MTTQ, các đoàn thể và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thông qua đối thoại, quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân được phát huy. Cùng đó, ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân chuyển biến tích cực, nhất là việc nắm bắt và giải quyết kịp thời những vấn đề bất cập trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách trên địa bàn, từ đó tạo ổn định tình hình an ninh trật tự ở cơ sở, hạn chế đơn thư vượt cấp.

Bí thư Huyện ủy Đơn Dương Trương Văn Tùng cho biết: Tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân và các hình thức tương tự đều thể hiện sự khéo léo, linh hoạt trong công tác

dân vận, là sự đổi mới phương thức lãnh đạo và lề lối làm việc của cấp ủy, nhằm tạo đồng thuận ý Đảng, lòng dân. Trong quá trình tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, khi đã có sự thống nhất chung thì phải giữ chữ tín với Nhân dân, theo đuổi đến cùng để giải quyết thấu đáo các vấn đề, giữ uy tín của người đứng đầu. Bởi việc đối thoại không chỉ nhằm giải quyết một công việc cụ thể, mà trên hết đó là củng cố niềm tin của người dân với cấp ủy, chính quyền. Có đến tận nơi, lắng nghe từng ý kiến mới hiểu được tường tận vấn đề một cách chi

tiết, chân thật nhất, nghe dân nói và nói cho dân hiểu không chỉ là nhiệm vụ mà đây còn là diễn đàn, cầu nối để người dân và chính quyền địa phương tìm được sự thấu hiểu, đồng thuận.

Với tinh thần “tích cực, cầu thị, lắng nghe, hiệu quả, không hình thức”, cách làm của huyện Đơn Dương là một minh chứng sinh động về thực hành dân chủ tại cơ sở, đây được xem như là cuộc sinh hoạt, diễn đàn dân chủ và công khai, phát huy trực tiếp quyền làm chủ của Nhân dân... Và đây chính là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, để

người dân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát triển toàn diện.

Được biết, kể từ khi triển khai buổi đối thoại, lắng nghe dân đầu tiên và cho đến nay Bí thư Huyện ủy Đơn Dương Trương Văn Tùng đã tổ chức 7 cuộc đối thoại, lắng nghe dân tại các địa bàn thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện.

D.T

MÔ HÌNH HAY, CÁCH LÀM SÁNG TẠO

Gương sáng cán bộ Hội Phụ nữ thôn



NGUYỄN THỊ TUYẾT LOAN

Trò chuyện với chị Nguyễn Thị Phương (sinh 1972), Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ Thôn 3, xã Đại Lào (TP.Bảo Lộc), tôi hết sức cảm phục tấm gương vượt khó lập nghiệp, xây dựng hạnh phúc gia đình và tham gia công tác xóa nghèo ở một thôn ngoại ô của Thành phố Bảo Lộc trong nhiều năm qua...

Theo Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Thành phố Bảo Lộc, nhiều năm liền, chị Nguyễn Thị Phương được bình chọn gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Bằng những việc làm hết sức bình dị của chị đã lan tỏa sâu rộng trong đời sống, lao động của hội viên, không chỉ ở Chi hội Phụ nữ thôn mà trong phong trào thi đua của Hội LHPN thành phố Bảo Lộc.

Chị Phương tâm sự: Chị sinh ra ở một vùng quê nghèo của huyện Triệu Sơn, tỉnh

Thanh Hoá. Khi vừa 4 tuổi, cha mất; rồi mẹ lấy chồng khác; đã không được học hành như chúng bạn, chị còn sống trong sự hà khắc của người cha dượng...

Vẫn biết “Quê hương là nơi chôn rau, cắt rốn”; nhưng, cuộc sống quá khó khăn, bức bí, năm 1988, chị Nguyễn Thị Phương quyết định rời quê vào lập nghiệp tại Thôn 3, xã Đại Lào (TP.Bảo Lộc).

Cuộc sống trên vùng đất mới những năm đầu lập nghiệp với bao khó khăn, thiếu thốn

đối với một thiếu nữ nghèo xa quê. Song, với đức tính chịu thương, chịu khó, chị Phương đã lao vào xây dựng cơ nghiệp bằng sức trẻ và niềm khát khao của mình. Chị làm bất cứ việc gì miễn có tiền: Hằng ngày, đạp xe mấy chục cây số bán cá dạo; vào rừng lấy củi khô về bán; làm đủ mọi việc khi các hộ gia đình xung quanh thuê mướn: Trồng dâu, tía chồi, cuốc cỏ, cắt chè, hái cà phê...

Run rủi thế nào, chị Phương gặp anh Lê Văn Ngát - người con trai hiền lành, chất phác cũng xa quê vào đây lập



Chi Nguyễn Thị Phương (thứ 3 từ bên phải) trao bê giống cho hội viên.

nghiep và sống cạnh nhà. Từ cảm thông, yêu mến, sẻ chia... rồi thành chồng vợ. Sau mấy năm cật lực lao động, chật chiu, cuộc sống của đôi vợ chồng trẻ đã khá lên. Trên khu đất dành dụm mua được, vợ chồng chị xây nhà ở và sản xuất. Học tập kinh nghiệm các hộ dân trong vùng, vợ chồng chị Phương áp dụng mô hình “Vườn - Ao - Chuồng”, mang lại thu nhập khá, dư giả.

Kinh tế gia đình ổn định đã tạo điều kiện để chị Phương tích cực tham gia công tác xã hội. Năm 2001, chị được tín nhiệm bầu làm Chi hội trưởng Phụ nữ Thôn 3. Chị cho biết, khi nhận nhiệm vụ, nhiều hội viên phụ nữ tỏ ra thiếu tin tưởng, không cộng tác, không ủng hộ... Bằng thái độ khiêm tốn, cầu thị, chị Phương mời Ban Chấp hành Chi hội khóa cũ cùng họp, để tìm hiểu những vướng mắc và tâm lý, nguyện vọng của hội viên... Và, chị đã chủ động làm quen, gần gũi, trò chuyện, động viên, nhất là những gia đình hội viên có hoàn cảnh khó khăn, vận động họ tham gia Chi hội để cùng sinh hoạt, giúp đỡ nhau trong cuộc sống...

Để có nguồn quỹ giúp

hộ nghèo, từ năm 2016, chị Phương vận động chị em trong Chi hội và các mạnh thường quân đóng góp xây dựng “Quỹ tình thương”, mục đích thăm hỏi, tặng quà các hội viên khó khăn, bị tai nạn, ốm đau... Hiệu quả việc làm này đã thu hút đông đảo chị em ủng hộ. Theo đó, số lượng hội viên Chi hội ban đầu khoảng 100 người, tăng lên 272 người.

Năm 2017, chị Phương sáng tạo mô hình “Trao con giống” cho gia đình hội viên nghèo. Hình thức, dùng Quỹ vận động được, mua bê giống, đảm bảo chất lượng; tiến hành rà soát, lập danh sách những hộ thiếu phương tiện sản xuất, thiếu con giống; họp Ban Chấp hành Chi hội, xét duyệt hồ sơ và tổ chức trao bê giống cho hội viên.

Chị Phương giải thích: Nếu bê cái, sau khi hội viên nhận, chăm sóc lớn lên và đẻ bê con, tặng bê cho hộ gia đình khó khăn khác (lãi bò mẹ). Nếu là bê đực, sau khi nuôi trưởng thành bán, mua một bê con khác tặng cho người có hoàn cảnh khó khăn hơn (tiền dư, hội viên hưởng)... Với cách làm này đã giúp nhiều hội viên có thu nhập. Nhiều hộ, kết hợp với

sự hỗ trợ của Nhà nước đã xóa được nhà tranh vách nứa, xây được nhà mới. Cứ vậy, đến nay đã có 08 hộ gia đình được Chi hội Phụ nữ Thôn 3 tặng bê. Mô hình “Trao con giống” của chị Phương được chính quyền và Hội LHPN Thành phố Bảo Lộc ghi nhận, đánh giá rất cao.

Để tham gia bảo vệ môi trường, Chi hội Thôn 3 gắn mô hình “Ngày tình nguyện vì cộng đồng” với việc thu gom rác thải, phế liệu gây quỹ tình thương, vừa giữ gìn địa phương sạch, đẹp vừa tăng nguồn quỹ Chi hội. Thực hiện chỉ đạo của Hội LHPN Thành phố Bảo Lộc, chị Phương hướng dẫn chị em xây dựng mô hình “Những con đường hoa, đường không rác”. Hội viên Chi hội đã trồng 250 cây thông trên đường Ý Lan (đoạn từ Quốc lộ 20 đến xóm 4, thôn 3, xã Đại Lào), dài hơn 4 km. Những con đường hoa cỏ lạc xanh mượt, điểm sắc hoa vàng và con đường thông xanh đang hiện hữu trong đời sống của Nhân dân Thôn 3, xã Đại Lào.

Từ các mô hình sáng tạo, hiệu quả của Chi hội, do nữ thủ lĩnh Nguyễn Thị Phương chủ trì đã lôi cuốn đông đảo hội viên tham gia; cuối năm 2022, hội viên Chi hội Thôn 3 tăng lên 324 người. Theo đó, Quỹ hội cũng khá hơn, kịp thời hỗ trợ các gia đình nghèo; thăm hỏi hội viên ốm đau, hiếu hỉ được quan tâm chu đáo...

Bên cạnh đó, phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT cũng mang lại niềm vui cho hội viên phụ nữ ở thôn này. Các dịp lễ, tết, Chi hội phối hợp với các đoàn thể trong thôn tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, TDTT cho hội viên. Hằng ngày, các đội bóng chuyền hơi, cầu lạc bộ dưỡng sinh, cầu lạc

bộ dân vũ thu hút đông đảo hội viên tham gia luyện tập sôi nổi.

Với những thành tích tiêu biểu này, gần 10 năm qua, chị Nguyễn Thị Phương đã nhận nhiều phần thưởng xứng đáng: Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.Bảo Lộc công nhận “Nhân tố điển hình - Gương người tốt việc tốt”, giai đoạn 2014 - 2018;

Bằng khen của Hội LHPN tỉnh Lâm Đồng: “Có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (2016 - 2017); Bằng khen “Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước, giai đoạn 2015 - 2020”; Giấy khen của Hội LHPN thành phố Bảo Lộc:

“Cán bộ Hội cơ sở giỏi” (2016 - 2019); Giấy khen của UBND thành phố Bảo Lộc: “Có thành tích xuất sắc trong công tác dân vận khéo”, (2015-2020); Giấy khen Đảng bộ xã Đại Lào: “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2022...

N.T.T.L

MÔ HÌNH HAY, CÁCH LÀM SÁNG TẠO

Cậu học trò “mê” nghiên cứu khoa học



THANH HỒNG



Tại Hội nghị Tổng kết phong trào Thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng, cả Hội trường đều ngạc nhiên khi một đại biểu nhỏ tuổi lên bục đọc tham luận: “Say mê nghiên cứu khoa học và rèn luyện, học tập xuất sắc”. Đó là em Nguyễn Lê Quang Trực (học sinh lớp 11A1, Trường THCS&THPT Đồng Đa, Đà Lạt)...

Các thầy, cô trong Ban Giám hiệu Trường THCS&THPT Đồng Đa - Đà Lạt động viên Quang Trực và Bảo Lâm lên đường tham gia Cuộc thi Lập trình quốc tế.

Từ tò mò, khám phá công nghệ

Sinh ra giữa thời đại khoa học công nghệ (KH-CN), từ lúc nhỏ được thầy cô giáo dạy những nội dung liên quan đến công nghệ, khiến óc tò mò của cậu học trò Nguyễn Lê Quang Trực đánh thức. Em cũng chỉ tưởng tò mò, nghịch ngợm tuổi con nít rồi chán. Nhưng càng tiếp cận, khám phá, em đã

nhận ra mình rất đam mê công nghệ và quyết tâm theo đuổi KH-CN đến cùng.

“Em yêu thích và đam mê KH-CN vì ý nghĩa của nó đối với xã hội và đời sống. Làm sao đưa tiến bộ KH-CN và trí tuệ nhân tạo ứng dụng vào thực tiễn, phục vụ cuộc sống con người và xã hội tốt hơn là điều em tâm huyết”- Trực chia sẻ.

Tuy nhiên, để niềm đam mê “đủ lớn”, biến ước mơ thành hiện thực, rất cần thời gian, trí tuệ và nền tảng. Quang Trực dù sớm có niềm đam mê KH-CN, nhưng em còn phải học tập, tích lũy kiến thức và chờ cơ hội.

Được bố mẹ quan tâm, chăm sóc, 5 năm tiểu học, Quang Trực luôn đứng đầu lớp và toàn trường. Khi vào Trường

THCS&THPT Đồng Đa, em tiếp tục là học sinh giỏi tiêu biểu của trường, điểm trung bình tất cả các bộ môn đạt từ 9,4 đến 9,7 điểm. Riêng môn toán và tin, em học giỏi nhất, thường đạt trung bình từ 9,8 đến 10 điểm.

Với thành tích học giỏi và đam mê công nghệ, Quang Trục được sắp xếp học lớp thí điểm của trường THCS&THPT Đồng Đa và tham gia Câu lạc bộ Tin học của trường. Chính môi trường này đã “chắp cánh” cho năng lực nghiên cứu khoa học và tài năng sáng tạo KH - CN của cậu học trò nhỏ này.

Đoạt giải thưởng quốc tế

Quang Trục tâm sự, học lớp thí điểm của trường và tham gia Câu lạc bộ Tin học, em có cơ hội học chung với nhiều bạn giỏi; đặc biệt, được thầy Trần Quang Vĩnh Chánh (giáo viên bộ môn Tin học) rất thương yêu, giúp đỡ và hỗ trợ cả tinh thần lẫn tiền bạc để em và bạn mới thực hiện được các dự án KH-CN.

Năm Trục học hết lớp 8, đoàn Quỹ Dariu (TDF), một tổ chức phi chính phủ của Thụy Sĩ về Trường THCS&THPT Đồng Đa tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, hỗ trợ kinh phí, linh kiện... cho học sinh thực hành các dự án KH-CN. Sự kiện này làm lóe lên trong cậu học trò suy nghĩ: Sao mình không đăng ký thực hiện dự án khoa học?. Trục bàn và thống nhất “hợp tác” với Nguyễn Đức Bảo Lâm (bạn cùng lớp) thực hiện lần lượt 02 Dự án: “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, bảo vệ rừng” và “Thuyền hút rác trên sông, hồ”.

Từ ý tưởng nào các em thực hiện 02 Dự án khoa học này? - Tôi hỏi. Quang Trục chia sẻ: “Được sống ở Đà Lạt, nơi mà rừng thông, hồ, thác là những “bảo vật” từ xưa đã làm nên thành phố xinh đẹp nổi

tiếng này. Song, những năm qua, thực trạng rừng bị xâm hại, cháy rừng vào mùa khô... khiến công tác quản lý bảo vệ rừng mất nhiều công sức. Đà Lạt có nhiều hồ nổi tiếng, rác trên hồ cũng làm cho công tác bảo vệ cảnh quan gặp khó khăn. Em muốn góp phần giữ gìn thành phố thêm đẹp...”.

Nhưng để thực hiện thành công 02 dự án, Trục và bạn đã gặp nhiều khó khăn, có lúc tưởng chừng thất bại. Nhưng được bố mẹ, nhà trường, nhất là thầy Vĩnh Chánh động viên. Thầy đã bỏ tiền túi mấy chục triệu đồng mua các thiết bị, linh kiện điện tử..., giúp 02 học trò nỗ lực thực hiện thành công các dự án này.

Trục cho biết, em và bạn vừa học các bộ môn trong chương trình, vừa dành thời gian thực hiện các dự án. Mỗi dự án mất mấy tháng để nghiên cứu tài liệu, thực hành lắp ráp, thí nghiệm, chạy thử... Thầy Vĩnh Chánh luôn bên cạnh hướng dẫn 2 học trò cùng làm quen từ lập trình MicroBit, tiến dần đến lập trình Python (ngôn ngữ lập trình) và áp dụng công nghệ AI (trí tuệ nhân tạo) vào thực hiện 02 Dự án.

Theo Trục, tiện ích của Dự án “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, bảo vệ rừng”, giúp việc nhận dạng, tự phát hiện trên ảnh hiện tượng bình thường hay nguy hiểm; phát hiện sớm các yếu tố có nguy cơ cháy rừng... Còn Dự án “Thuyền hút rác trên sông, hồ”, trí tuệ nhân tạo được áp dụng cho thiết bị thông minh tự xác định rác có trong khung ảnh hay không (không cần người điều khiển); và tầm quan sát của nó phụ thuộc vào thuyền, chứ không ở một vị trí cố định như các thiết bị khác...

Hai Dự án của Quang Trục và Bảo Lâm sau khi hoàn thành, lần lượt đoạt nhiều giải

thưởng các cuộc thi trong tỉnh, quốc gia: Dự án “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, bảo vệ rừng” đoạt giải Nhất Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu nhi tỉnh Lâm Đồng năm 2020; Dự án “Thuyền hút rác trên sông, hồ” đoạt giải Nhì Cuộc thi Sáng tạo Khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng năm 2021 và đạt giải Khuyến khích cuộc thi Tin học trẻ toàn quốc năm 2021 và 2022, do Trung ương Đoàn tổ chức. Dự án “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, bảo vệ rừng” đoạt giải Nhất cấp tỉnh và đạt Giải Triển vọng quốc gia năm học 2021 - 2022. Dự án “Thuyền hút rác trên sông, hồ” đạt giải Nhất Cuộc thi khoa học - kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng năm học 2022 - 2023.

Đặc biệt, tại Cuộc thi Lập trình quốc tế (The Coolest Project), tổ chức tại Malaysia 12/2022, 02 Dự án này đã vượt qua 600 dự án đến từ nhiều quốc gia, lọt vào Chung kết cùng 78 dự án khác. Và, “Thuyền hút rác trên sông, hồ” của 02 cậu học trò phố núi đã đoạt Vô địch Bảng và Vô địch toàn Cuộc thi. Còn Dự án “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, bảo vệ rừng” đạt giải Bình chọn nhiều nhất, mang về niềm tự hào cho Trường THCS&THPT Đồng Đa và ngành GD-ĐT Lâm Đồng.

Với thành tích học tập xuất sắc, đoạt giải nhất cấp tỉnh, quốc gia và quốc tế về KH-CN và sớm bộc lộ chí tiến thủ, dù đang là học sinh lớp 11, Quang Trục đã được Trường THCS&THPT Đồng Đa giới thiệu tham dự lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Có thể nói, Nguyễn Lê Quang Trục là “hiện tượng” đặc biệt, tin rằng em sẽ còn đạt thành tích cao hơn trong học tập, rèn luyện và cống hiến trong tương lai...

T.H